ABONNEMENTS

Indochine		Union postale	
Un an.....	8 $ 00	Un an....	10 $ 00
Six mois.. :	5 00	Six mois..	6 00

Annonces Légales
0 $ 50 la ligne de 6 points sur justifications de 9 cicéros quelle que soit la page

Annonces Commerciales
Ou traité à forfait

Dông-Pháp Thời-Báo

NĂM THỨ BA SỐ 343
Ngày thứ tư
30 Septembre 1925
Tổng-lý : NGUYỄN-KIM-ĐÍNH
Chủ-bút: NAM-KIỀU

Le Courrier Indochinois
東法時報

BÁO QUÁN
71, đường Mac Mahon, 71
SAIGON
Dây thép nói (Téléphone)
Số 324

MỘT TUẦN XUẤT BẢN 3 LẦN, NGÀY THỨ HAI, THỨ TƯ, THỨ SÁU

GIÁ BÁN

Pour France		Etranger-Colonies	
Một năm...	6 $ 00	Một năm...	10 $ 00
Sáu tháng..	3 00	Sáu tháng..	6 00

Mua báo phải trả tiền trước
Mandat và thơ để gửi
M. NGUYỄN-KIM-ĐÍNH
Báo đã có việc buôn bán hay là việc gì xin thương nghị trước

NGHĨA ĐỒNG-BÀO

Anh-em nghĩa nặng tình nên nhẹ, non-nước người xa của vẫn gần. Đó là hai câu trích ở trong bài thơ lành giải quốn-quàu về cuộc thi-thơ của các nhà thi-sĩ Bắc-kỳ cảm-tạ các nhà từ-thiện Nam-kỳ quyên tiền giúp dân bị lụt.—Hai câu thơ ấy thiệt đã tỏ ra cái nghĩa-đồng-bào của người Nam-Bắc ta đối-đãi với nhau, không phải là một câu thơ ngâm-nga ngoài cửa miệng, mà là một câu thơ nên in vào tâm-phổi, không phải là một câu thơ vụ tại giựt lấy cái giải-thưởng, mà là một câu thơ biểu-dương cái tình anh-em ăn ở với nhau khá gọi là một bài thơ kỷ-niệm cho người Nam người Bắc vậy.

Ấy cái tình-nghĩa anh-em đã như thế, thì cứu-giúp nhau trong khi tai-biến là sự thường, như xứ Bắc mấy năm bị lụt, xứ Nam quyên tiền cứu-giúp, ta không nên nói rằng người Bắc biết ân, mà chỉ nên nói rằng người Nam biết nghĩa; mỗi một lần xứ nhau lấy ân-nghĩa là một lần dây đoàn-thể càng thêm cố-kết; nghĩa đồng-bào càng thêm rõ-rệt; còn nhiều ân-nghĩa về sau, ta khoan hãy nói vội. Nay hãy nói về chuyện hiện nay xứ Nam-kỳ vừa xảy ra cái nạn thủy-tai ở tỉnh Biên-hòa, người Nam-kỳ vốn giàu lòng háo-nghĩa mà lại giàu-có, nên một tỉnh bị lụt thì các tỉnh kia hết lòng cứu-giúp, chở nọ quyên-tiền, chỗ kia phát gạo, mỗi một việc nghĩa-cử là một cái dấu tỏ ra anh-em biết đau-thương lẫn nhau, cứu giúp lẫn nhau, nếu đồng-bào ta đối với nhau việc nào cũng sốt-sắng như việc nầy, thì còn nói gì nữa. Song đó là thuộc về người Nam đối với người Nam đã đành rồi. Lại gần đây mấy ông thương-chú Bắckỳ tại thành-phố Saigon cũng có xướng lên cuộc nghĩa-quyên, gọi là kẻ ít người nhiều để gởi cho dân bị lụt ở Biên-hòa, tấm lòng háo-nghiã, thật khá khen thay! — Cũng có người nói: người Nam đã nhiều lần quyên tiền giúp dân bị lụt ở Bắc, ngày nay tỉnh Biên-hòa bị lụt, mấy người Bắc ở đây mở cuộc lạc-quyên, đó cũng là một cách đầu-đào báo-lý đền ơn trả nghĩa cho nhau, không lấy chi làm lạ! Câu nói đó lầm! Như trên kia tôi đã nói, đã là anh-em với nhau, thì sự cứu-giúp nhau đó là thuộc về bổn-phận, chớ chẳng phải một cách thi ân, xứ Bắc bị lụt xứ Nam quyên tiền cứu-giúp, đó là cái nghĩa-đồng-bào phải như thế, vậy thì ngày nay tỉnh Biên-hòa bị lụt, mấy người Bắc ở đây quyên tiền trợ-cấp cũng lại là cái nghĩa đồng-bào phải như thế, đã là nghĩa đồng-bào thì chẳng nệ ít-nhiều, miễn là bày-tỏ được cái cảm-tình đối với nhau là đủ. Thế mới biết máu lông còn hơn nước lã, ai dám bảo Nam-Bắc là hai nhà!

Trở lên trên là tôi nói về việc quyên tiền giúp dân bị lụt. Nay xin nhơn đó mà bàn thêm về nghĩa đồng-bào cho được rộng thêm ra. Kể từ vua Lạc-long bà Âu-kỳ một bọc trăm trai, đến nay đã hơn bốn ngàn năm, sanh-tụ một ngày một đông, khai-thát một ngày một rộng, trước còn quẩn-quanh một cái khu-vực trung-lưu Bắc-kỳ, cũng nhờ cái giống người mình không phải là giống hèn, nên đối với lân-quốc, như tằm ăn lá giâu, phá Lâm-ấp, giệt Chiêm-thành, bớt Chân-lạp, treo ra một bức địa-đồ ngày nay, bờ-cõi thì ba kỳ thống-nhứt, dân-cư thì hai mươi lăm triệu người ngẫm đến dư-đồ, đọc lại lịch sử, 25 triệu người đó chẳng phải cùng chung một giọt máu Lạc-hồng sao? chẳng phải cùng chung một tổ-tiên ông-cha sao? Cái nghĩa đồng-bào không cần phải nhắc, cái tình chủng-tộc không cần phải bàn, dầu muốn xa nhau cũng chẳng xa được, dầu muốn bỏ nhau cũng chẳng bỏ được, *gần-xa đất-nước tuy ba xứ; quen-lạ anh-em vẫn một nhà*; đó là câu thơ của một nhà thi-sĩ kia cảm-khái mà đọc nên. Vậy thì chị ngã em nâng, môi hở răng lạnh, cái tình phải liên-lạc nhau, mà cái thế cũng phải liên-lạc nhau, vâng-vẳng bên tai binh như nghe thấy những lời nhắn-nhủ rằng: chúng ta không phải người chà khách, người Lèo người Mên, mà là người Annam vậy thì hết thảy những người Annam đều là đồng-bào với ta, ta yêu-mến đồng-bào tức là yêu-mến ta, ta đau-xót đồng-bào tức là đau-xót ta, đồng-bào ta gặp tai-nạn, ta ra tay cứu-giúp, đó là ta làm hết bổn-phận ta, ta cũng biết rằng: những người chung với ta một đất-nước, cũng chung với ta một tổ-tiên, thì tất-thị là đồng-bào rồi, vậy mà ta còn cứ phải nay nói chuyện đồng-bào, mai nói chuyện đồng-bào, chẳng hoá ra một câu chuyện trần-hủ lắm. Nhưng không nhắc đến luôn không được, nhứt là ở vào cái thời-đại cạnh-tranh khốc-hại nầy, ví ta mà xao-lãng nghĩa đồng-bào, thì cái trưng-triệu tiêu-diệt ta sẽ thấy ngay, vậy nên nghĩa đồng-bào ta phải lấy làm trọng, mỗi năm ngày mười một tháng ba là ngày giỗ cụ Tổ Hùng-vương, chúng ta đứng trên bậc núi, nhìn lấy giang-sơn, trở vô dân vái tổ, ngó xung-quanh thấy vô-số những người quen người lạ, nhưng cũng đều là anh-em ta, bà-con ta, thì tấm lòng cảm-khái đối với đồng-bào, đối với đất-nước, càng như dục như khêu, như nung gan sắt, như bào lòng son.

Đ. N.

VẮN UYỂN

THẦY CHÙA PHÁ GIÁI

Hắn đã tẩy-chay mới cạo đầu,
Phen nầy sanh tóc lại sanh râu!
Không không, sắc sắc càng thêm nhục,
Nghĩa nghĩa tình tình phỏng được lâu.
Thấy kẻ ai lên dân cứu khổ,
Tự-do ta dến tiệm hai lâu.
Người cười ba tháng chi mà ngại!
Đổi áo ca sa lấy cẩm châu.

Cẩm Sơn

TỊNH KHẨU CHÚ.

(Phật Tổ)

Lời ăn nói là nơi lỗ miệng,
Tiếng luôn đàm liệu biện đỗ phòng.
Giữ gìn miệng dặng sạch trong.
Thốt lời minh chánh rèn lòng tụng kinh.

TỊNH TÂM CHÚ

Lòng người dặng tánh linh hơn vật,
Biết kính thần-h để dặt khôn lanh.
Khá tua lánh giữ làm lành,
Những điều nghiệt ác hoá thành khói dơ.

TỊNH THẦN CHÚ

Ở trần thế bụi nhơ thân vậy,
Khí trược dơ lừng lẫy bay hơi.
Thể thân giữ sạch chẳng rời,
Chứng minh trước thánh đến nơi lạy quì.

AN THỔ ĐỊA CHÚ

Công thổ-Địa ngay ngay tài đức,
Hiển oai linh ra sức độ đời.
Giúp người tâm chí chẳng dời,
Lòng thành kính lạy Phật Trời tụng kinh.

MỪNG ÔNG : NGUYỄN-VĂN-THƠ
NGUYỄN-VĂN-TRI

Thông phán sở Điền-Tín vinh hàm Tri-Huyện

Tập Kiều :

Trộm nhờ lượng cả bao dung.
Khát khao đã phỉ tấm lòng bấy nay.
Rỏ mình là vẻ cân đai,
Hoa chào ngõ hạnh hương bay dặm phấn.
Bằng nay chịu tiếng vương thần,
Âm cung nhẫn một dồng cân đã già.
Nghĩ mình phương diện quốc gia,
Muôn chung ngàn tử cũng là có nhau.
Rằng trong thánh trạch dồi dào...

Hát nói :

Công dày giúp nước,
Trong hoạn trường càng bước càng cao.
Hạt móc mưa chừng đã dễ! đâu,
Tưới ra khắp thảm vào thêm mát mẻ
Cung đàn tiếng hạt mơ-màng vẻ,
Áo gấm dây băn rực rỡ màu.
Kỳ tóc xanh cho đến thuở bạc đầu,
Gìn hai chữ cần lao không dời dạ.
Công thổ ấy danh nầy thôi đã thỏa,
Công danh là chi cả ta ơi.
Phong lưu phú quí ai bì.....

NGUYỄN BIỂU QUỐC.

Cuộc hát nghĩa quyên

Tối thứ sáu, 2 Octobre tới đây, hội Vĩnhlong-Sadec tương-tế xót vì dân sự tỉnh Biênhoà bị nước lụt nhà xiêu nước ngập, mất của hại người, nên có thiết một cuộc hát bội Annam tại rạp hát Tây Saigon.

Đêm ấy có bạn Chợlớn ra giúp sức với gánh hát Phước-Xương của cô Ba, và diễn hai thứ tuồng thiệt hay như dưới đây :

1· *Tam tinh xuất thế, Tấn Vương du xuân.*

2· *Tấn thúc-Bảo tam cự Dương Lâm, cứu chiến Ngụy-văn-Thông.*

Vậy đồng-bào ta cũng nên đến xem cho đông trước là mua vui trong giây phút sau kẻ ít người nhiều giúp anh em bị lụt ở tỉnh Biênhoà cho bớt cơn đói lạnh vậy.

B. B.

GIÁ CHỖ NGỒI

Baignoire (4 chỗ ngồi)	mỗi chỗ ngồi	4 $ 00
Loge (4 chỗ ngồi)	id.	4 00
Fauteuil d'orchestre	id	3 00
Stalle d'orchestre	id	2 00
Stalle de parquet	id	1 00
2e Galerie	id	0 50

CHỖ BÁN GIẤY

Tại nhà in NGUYỄN VĂN CỦA (Imprimerie de l'Union) 157 Rue Catinat, Saigon, sớm mai từ 8 giờ tới 11 giờ, chiều từ 2 giờ tới 5 giờ.

Bữa 2 Octobre thì bán tại nhà hát tây.

XIN QUAN-TRÊN LƯU Ý

Sự gian lận của khách-trú ngồi guichet tiệm cầm đồ

Kính ông chủ bút Đ. P. T. B. xin ông vì nghĩa mà đăng bài nầy trên quí báo ngõ hầu thấu đến quan trên.

Ngày 8 Septembre độ 8 giờ ban mai tôi có lại tiệm cầm đồ mà xin thay một cái giấy cầm ngày 15 Décembre 1924. Khi đưa vô thì tên khách nói trên kia, bỏ 24 $ 00 lời. Vì số cầm là 120 $ 00 thay giấy nhằm ngày 8 tây tháng septembre tính ra thì tám tháng 20 ngày, số tiền lời là 21 $ 60 tôi đã tính rồi, mà nó đòi trội lên đến 2 $ 40 tôi không chịu đưa, lúc ấy có một tên khách-trú khác chạy lại nói rằng: Thầy a, quá một ngày cũng tính một tháng a thầy, 24 $ thì phải, tôi không biết đâu mà cãi, vì thuở nay mới tới tiệm cầm đồ lần thứ nhứt; lật đật đưa đủ số tiền là 24 $ 00. Đứng chờ nó phát giấy mới, ngó quanh thấy trên vách có dán một tấm giấy đề chữ Décret rất lớn. Tôi lại đọc, đọc tới điều-lệ số bốn thấy biên: « Hễ cầm trong một tháng, mà chuộc thì dầu một ngày cũng kể một tháng bằng quá một tháng thì tính từ 15 ngày mà kể tiền lời. » Đọc xong tôi trở lại hỏi tên khách ngồi guichet sao có lấy trội (2 $ 40). Nó đã chẳng biết lỗi, lại còn lên mặt phách mà hỏi rằng: « Có muốn thay thì thay, bằng không thì thôi. » Tôi hăm kêu linh bắt, thì nó lại nói đỗ tính lại có dư số trả lại; nó liền trả lại cho tôi (2 $ 40). Nhưng tôi quyết đem tới cửa công, nên không chịu lấy, đứng chờ một người linh lại mà làm chứng cho tôi, nhưng chẳng có một người nào hết, mượn người chạy kêu cũng cũng không có. Túng thế tôi mới phân chứng với mấy người chuộc đồ cho họ làm chứng giùm dặng tôi xuống bót mà thưa, nhưng thấm cho Annam lúc nầy ai cũng nói: có thấy sự vậy mà mắc nhiều chuyện nên làm chứng không được; thiệt là phần nhiều không có tấm lòng chung nên khách-trú khi cũng phải. Đứng chờ linh không có, kế có một thầy Annam bước ra mời tôi vào cho ông chủ nói chuyện, ông chủ cũng người Tây, lấy lời thuận lẽ êm mà nói với tôi xin tha cho nó vì nó *lộn*. Xét cho tột lý, nếu tôi làm cho ra lẽ tới cửa công thì cũng vô ích, vì việc không bằng-cớ, chứng cũng không, vì nó nói *lộn* nó xin trả lại, xét như vậy nên tôi bỏ qua.

Phần nhiều đờn bà vô tiệm chuộc đồ hễ nó nói bao nhiêu thì đưa bấy nhiêu vì hễ nghịch thì nó quăng giấy ra không cho chuộc, mà có biết luật dâu mà nói với nó, buộc phải năng-nỉ mà chuộc.

Ước xin quan trên buộc mỗi tiệm cầm đồ phải có một tập biên-lai rằng cứ gọi là Récépissé có số thứ tự, mỗi lần chuộc đồ trả tiền lời bao nhiêu phải có biên lai, trong ấy biên ngày cầm ngày chuộc số tiền cầm và số tiền lời, người chuộc đồ được phép giữ biên lai ấy vì tiệm cầm đồ đã có mà phải này nó mới cho mà lại tốn 0 $ 02, ước xin tờ giấy nầy cho không mà thôi và buộc biên lai phải làm bằng chữ tây và quốc-ngữ cho dễ biểu và dễ bề xét lại. Chớ như nói miệng không, nó nói lời bao nhiêu cũng được, hễ làm thinh thì nó lấy luôn bằng có biết mà cãi thì nó trả lại mà nói lộn. Thật là dễ ăn gian quá! Cúi xin quan trên lưu ý cho chúng dân nhờ.

HUỲNH-KIM-HUỀ
N 9 Ruelle Lareynière

Các đứng hảo tâm

quyên tiền giúp dân bị lụt

Quan khâm-sứ Trung-kỳ thay mặt cho dân sự xứ Trung kỳ	500 $
Hội-trưởng hội Forçer Annamite trên Pnompenh	130
Madame Belletto, Marchande de bois à Anlộc	10

M. Rớt bỏ hội Giadinh!

mà qua Saigon-sport

M. *Rớt* là trung-ương tiên-phuông đại tài của hội Giadịnh tưởng chư-tôn ở lục-châu cũng đã từng nghe tiếng. Nay M. *Rớt* đã lìa hội Giadịnh là một hội có đại-danh của Annam ở cõi Đông-pháp mà nhập vào một hội của người Langsa, là hội mà mấy năm trước đã nhiều phen tranh chức vô-địch với hội Giadịnh, ấy là hội Saigon Sport!

M. Rớt dành lòng bỏ một hội Annam là hội thuở nay Rớt ở trong hội ấy mà tập luyện thường ngày nên đến nay mới có tài như vậy, mà cũng là một hội làm vinh diệu cho M. Rớt nhiều phen.

M. Rớt ở hội Giadinh cũng đá banh mà M. Rớt qua hội Saigon-Sport thì cũng đá banh chớ có lạ gì. Người ta chỉ tiếc « cái thì » của M. Rớt chớ không hề biết tiếc M. Rớt chút nào.

Hội Giadinh chưa hề bạc đãi chư tướng mà hằng ngày ta chỉ thấy chư tướng của hội ấy phản phúc lại hội ấy mà thôi. Chúng ta không hề phiền M. Rớt, là vì M. Rớt là người Annam, là đồng-bào của ta, ta chỉ buồn cho hội Giadinh thường hay có chiến tướng quân ơn bỏ nghĩa. Saigon-Sport không có học sách của Tào-Tháo, mà M. Rớt phỏng bắt chước Từ-Thứ, hội Giadinh cũng chưa dám sánh với Trụ-vương, mà M. Rớt phỏng noi gương Hoàng-phi Hổ! Hội Giadinh đối với M. Rớt cũng như Đơn-hùng-Tín đối với La-Thành, nhưng Đơn-hùng-Tín sau bị đứa vong ân bội nghĩa là La Thành giết, chớ hội Giadinh cũng không bao giờ đến đỗi!

Năm trước hội Giadinh tranh vô-địch với Saigon-Sport, M. Rớt vì chút hờn riêng đành bỏ hội Giadinh, bởi vậy nên Giadinh phải thua Saigon-Sport! Có nhiều người tức giận quá, lật đật xem tài tướng M. Rớt, thấy rõ ràng có « *phản cốt* » nên thất kinh khuyên anh em trong hội phải mời M Rớt ra cho khỏi hội, để tránh hậu hoạn về sau.

Cơn bây giờ ông Hội-trưởng hội Giadịnh mới nói như vầy: « Tôi biết lắm, tôi biết ngày sau M. Rớt làm gì cũng bỏ hội Giadịnh, song anh em chờ lo, ta dụng Rớt là dụng cái tài và cái sức mạnh (in Ngụy-Diên chăng) nếu ngày nào M. Rớt phản ta, ta cũng có kế trừ! » Anh em ai nấy đều an lòng, thật đều ngày nay *là* ngày kết quả. Anh em liền tới vấn nạn ông Hội-trưởng, ngài bèn nói: « Nay đã tới việc rồi, cái kế trừ *phản* bạn, ấy là kế « *Tẩy chay* » lạ gì? »

Tôi cũng còn nhớ lúc hội Giadịnh tách ra khỏi Thể-thảo tổng-hội Nam-kỳ thì quan Huyện Trung là Hội-trưởng hội Giadịnh, khi nhóm đại-hội có hỏi anh em trong hội như vầy:

« Nay hội Giadịnh tách ra khỏi Thể thảo tổng hội thì không được phép đá với hội nào khác, vậy tôi sợ anh em ở không rồi ngứa nghề, bèn nhập vào các hội khác để trở vô đá lại đi chăng? Té ra hội Giadịnh thì tách ra ngoài mà chiến tướng lại đi vòng ngõ hậu mà trở vô như cũ! »

Lúc đó hết thảy hội viên (có M. Rớt nữa) đều dơ tay lên và nói rằng: Giadịnh sống thì theo, thác thì giải nghiệp thề rằng chẳng chịu đầu ai!

Lời nói anh hùng thay, mà cũng khẳng khái thay. Nhưng ngày nay M. Rớt đã quên lửng! Anh em mới nghĩ làm sao?

Cũng như M. Tài, vì bất bình một hai người trong hội, bèn tính nhập vô hội Tabard. Anh em đều khuyên lơn hơn thiệt thì M. Tài cũng chẳng nỡ phụ tình, như vậy mới phải đứng anh hùng, mới phải con Hồng cháu Lạc chớ!

Tôi viết bài nầy sở dĩ là để phân phải quấy cho đồng bào xem mà bình phẩm chơi, chớ bao giờ nước đổ mà còn hốt hay sao. Và lại M. Rớt cũng không phải là tay làm « nên », làm « hư » hội Giadịnh được. Có sợ là sợ như MM. Thơm, Tai kia chớ.

Than ôi! Thuở nay tôi tưởng môn thể thảo là để làm cho con người dẻo dai gân cốt chớ không dè để mà làm miếng mồi câu đều danh-lợi! Như thế thì cũng tủi-hổ cho môn thể thảo; cũng xấu hổ cho kẻ ưa tập luyện thể-thảo, mà chính kẻ chưởng mục thể-thảo nầy cũng phải thẹn thuồng mà buông viết.

H.

Toà đại-hình Mytho

xử kỳ thứ ba

Toà đại hình Mytho mở hội xử kỳ thứ ba trong bốn ngày là 14-15-16 và 17 Septembre 1925, xử mười ba vụ có các quan sau nầy ngồi xử: ông Nas de Motais quan Toà-án-đỏ, ông Mocaux quyền quan Chưởng-lý, ông Pierre và quan Toà Travinh ngồi tả hữu, ông Durban, Condappa, Trương-minh-Chí và Philippe-Du, quan Phó-đốc-án, ông Aimé Mariasanto Trưởng-Toà hầu-xử, bào chữa cho tội-nhơn thì ông Frédiani, ông Duquesnay quan Trạng-sư ở Mytho và ông Lafusta Đốc-học trường Bổn-quốc với bốn vị Hội-đồng Annam thị-sự.

Ngày 14 Septembre 1925

Vụ thứ nhứt. — Tên Tô-văn-Có 45 tuổi con của Tô văn Bị và Nguyễn-thị-Quới ở làng Trà tân ngụ tại làng Hưng-long (Mytho) và Nguyễn-văn-Kết 25 tuổi, con của Nguyễn-văn-Mới và Nguyễn thị Diệu ở làng Trà-tân (Mytho) bị cáo về tội ăn cướp của tên Nguyễn-thị-Liên Nghiệp-chủ ở làng Ngũ-hiệp Cùlao Năm-thôn (Mytho). Toà xét không đủ bằng cớ, là bất hỏi-nghi nên cả hai đều dặng tha bổng.

Vụ thứ nhì.— Tên Nguyễn-văn-Giỏi 26 tuổi con của Nguyễn-văn-Lường và Trần-thị Mười, sanh đẻ tại Soctrang, trú ngụ tại làng Bình-đức (Tânan) bị cáo về tội ăn cướp của tên Trần-văn-Ngươt ở một làng với phạm-nhơn, mất hết 600 đồng và đồ tư-khí, nên Toà kết án cho tên Giỏi 7 năm cơm áo.

Vụ thứ ba.— Tên Lê-văn-Tươi 23 tuổi con của Lê-văn Dương và Trần-thị-Quá, ở làng Tân-hội-Tây (Mytho) và Lê-v-Ký 18 tuổi con của Lê-v-Chơi và Lê thị Trước, ở làng Tân-hưng-Tây (Mytho) bị cáo về tội đón đường cướp bộ, dùng súng lục liên bắn Hương chánh Dương ở làng Phú-mỹ (chợ Cái-thị Mytho) và đoạt 1.800 $ 00, trong tuần tháng Janvier 1925, vì hai tên hung phạm nầy, gặp khi trước ở bởi với một viên quan Langsa ăn cắp đặng súng lục liên mới sanh tâm cướp giựt như thế, nên Tòa kết án tên Tươi 13 năm khổ sai, còn tên Ký 10 năm nhà ngồi.

Ngày 15 Septembre 1925

Vụ thứ tư. — Tên Đinh văn Hơi 34 tuổi, con của Đinh văn Khuê và Trần thị Vân ở làng Hậu-mỹ (Mytho) bị cáo về tội đón thâu tiền-mãi lộ đánh người trọng bịnh, xương hùng xương bả nên Tòa kết án ban khen đứa sát nhơn bảy năm tù, dặng chữa lánh cái thói ngang tàng du đảng.

(Còn nữa).

Thí võ tại rạp Casino

Tối thứ năm tới đây nhằm đêm 1er Octobre 1925, tại rạp hát bóng Casino Saigon sẽ có một cuộc thí-võ cũng bổn độ 6 như mấy lần trước.

Đêm ấy là đêm đầu tháng mà lại nhằm lúc có trăng tỏ rạng, chắc công-chúng cũng thừa dịp trước đi hứng gió thưởng trăng sau mưa vui trong giây lát.

Nghe nói người chủ trương cuộc thí võ đã bàn tính cùng võ-sĩ và đã cắt xong bổn độ y như dưới đây:

1· *Mạnh tí-thi với Jim-Lê*
2· *Reboul tí-thi với Berger*
3· *Sosa tí-thi với Agôt*
4 *Kid Alfred tí-thi với Naegelin*

Tuy tám tay võ sĩ chưa phải thật tay võ nghệ cao-cường như võ-vĩ bên Âu bên Mỹ, chớ ở một xứ quê mùa như xứ Namkỳ ta đây mà người chủ-trương cắt được bổn độ như thế cũng là giỏi lắm đó.

Lucien

Do anh Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74)
tặng cho Kho Sách Xưa của Quán Ven Đường.

Công-văn lược lục

Để tại ngoại

M. Phạm văn Khương, Cai tổng hạng ba tổng Phong thạnh Thượng (Longxuyên) vì có đơn xin nên được để tại ngoại một năm không lãnh lương kể từ ngày 1er Octobre 1925.

Vinh thăng

M. Nguyễn minh Phát, Thơ ký tập sự giúp việc tại dinh Hiệp-lý (Tòa nhứt) được thăng chức Thơ-ký hạng sáu kể từ ngày 18 Août 1925.

MM. Hồ văn Mạnh, Thơ ký tập sự, giúp việc tại dinh Hiệp-lý (Tòa nhứt) và Nguyễn văn Nhu, Thơ ký tập sự, giúp việc tại sở Flotille, được thăng chức Thơ ký hạng sáu, kể từ ngày 20 Août 1925.

M. Võ quang Dinh, Thơ ký tập sự giúp việc tại dinh Hiệp-lý (Tòa nhứt) được thăng chức Thơ-ký hạng sáu kể từ ngày 3 Septembre 1925.

Nghỉ phép

M. Võ ngọc Toàm, Thơ ký hạng ba sở Kiểm-lâm Namkỳ, được phép nghỉ dưỡng bịnh một kỳ thứ ba trong ba tháng kể từ ngày 15 Septembre 1925.

Cấp bằng

MM. Lê văn Vang và Nguyễn văn An, có bằng tốt-nghiệp Sư-phạm được cấp bằng chức Giáo tập hạng tám.

M. Trần văn Bửu, cựu học sanh trường Sư-phạm, được cấp bằng chức Giáo tập hậu bổ.

Thiên-bổ

M. Lê văn Vung, Giáo tập hạng 8 mới cấp bằng, đảo lịnh đi dạy tại tỉnh Mytho.

M. Nguyễn văn An, Giáo-tập hạng 8 mới cấp bằng, đảo lịnh đi dạy tại tỉnh Biênhòa.

Đông-Pháp Thời-sự

SAIGON

GIÁ BẠC

Kho nhà nước	12f.	15
Đông-pháp Ngân-hàng (Banque de l'Indochine)	12	20
Trung-hoa Công-nghệ Ngân-hàng (Banque Industrielle de Chine)	12	10
Hongkong et Shanghai	12	10
Chartered Bank	12	20

GIÁ LÚA GẠO

Mỗi tạ một trăm kilos chở đến tỉnh Chợlớn và cái bao nữa:

Lúa Vĩnh-long	5$80	tới 5$	90
Lúa Cờ-đỏ	6 10	— 6	20
Lúa Bãi-xàu	6 00	— 6	10
Lúa Bạc-liêu	5 05	— 6	15
Lúa Cao-mên (trắng)	5 45	— 5	55
Lúa Cao-mên (đỏ)	5 00	— 5	10
Giá thường thị	5 99	— 6	00

Giá giấy Quốc trái Đông-Pháp: 509 50

TÀU ĐI CÁC NƯỚC

TÀU TỚI

Chiếc ADEN ở Marseille bửa 1er Octobre sẽ qua tới.

Chiếc CHANTILLY ở Nhựt bổn và Trung. Huê bửa 2 Octobre sẽ qua tới.

Chiếc MAZONE ở Annam và Bắc kỳ bửa 9 Octobre sẽ về tới

Chiếc G G ROUME ở Singapore bửa 7 Octobre sẽ qua tới

Chiếc AMIRAL NIELLY ở Djibouti đã chạy qua Đông-Pháp hôm ngày 21 Septembre

TÀU CHẠY

Chiếc PAUL BEAU bửa 2 Octobre chạy qua Bangkok.

Chiếc CHANTILLY bửa 8 Octobre chạy qua Marseille.

Chiếc AMAZONE bửa 9 Octobre, chạy qua Marseille.

Chiếc ANGKOR bửa 9 Octobre chạy qua Trung Huê và Nhựt bổn.

Saigon

Tin mới

Kính cho quí cô, quí bà dặng hay, chiếc tàu Porthos bổn tây mới qua, M. François Sự ở Chợ cũ Saigon, 76, rue Vannier, có dặng ít gói bột xoàn thiệt là rất cật kỳ tốt! Xin quí bà, quí cô mau chơn đến mua giùm người Annam.

Vả lại M. François Sự đáng tin cậy, và chiêu hiền đãi sĩ bặt-thiệp, chẳng phải như bọn da đen xảo quyệt gạt gẫm và nhục mạ các cô vậy.

Cuộc đá banh

để góp tiền giúp mấy người bị lụt tại Biênhòa

Hôm chúa-nhựt tuần trước nữa, 20 Septembre, và hôm chúa-nhựt rồi 27 Septembre, hội Thể-thảo đồng-cuộc Annam có lập cuộc đá banh đặng góp tiền giúp mấy người bị lụt trên Biênhòa.

Hai bữa góp được một trăm hai chục đồng, có một ông Hội-đồng ở Rachgia, lên xem cuộc đấu cầu, thấy số tiền không được lấy gì làm khá, nên xin phép hội, cho ông giúp thêm cho chẵn số 150$00.

Thiệt lòng từ thiện của ông cũng nên nêu ra đây cho đồng bào ta thấy mà ái-mộ.

Tiện đây bổn-báo thay mặt cho đồng-bào ta ở Biênhòa mà cảm ơn mấy ông trong hội Thể-thảo Annam đã hết lòng nhiệt-thành bày ra cuộc nghĩa nầy mà giúp đồng-bào ta trong khi đói lạnh.

B. B.

Ái tín

Bổn-báo mới hay tin buồn rằng Madame Hồ-thị-Còn dite Hồ kim-Huê, nội trợ ông Lâm-văn-Tết, Agent technique des Travaux Publics lại là lịnh ái ông Hồ-ngọc-Chại, Commis Interprète tại Tòa án Baclieu mới từ trần ngày 26 Septembre 1925 tại đường Lareynière số 17, hưởng dương được hai mươi tám tuổi.

Cuộc tống chung đã an bài hôm ngày thứ hai, 28 Septembre, lúc tám giờ sáng tại đất thánh họ Bàchiểu.

Vậy bổn-báo kính lời phân ưu cùng bửu quyến ông Hồ-ngọc-Chại và cầu chúc cho linh hồn Madame Hồ thị-Còn được tiêu diêu nơi cõi thọ.

Soctrang

Hối-lộ bị kiện

Bổn-báo tiếp đặng bài nầy, không biết hư-thiệt thế nào, xin cứ ý nguyên-văn đăng báo:

Mới hay tin nếu chẳng lầm thì chú xã Lưu-bá-Thanh, làng Banglong Sốctrăng bị Trương-tử-Quí và Dương Ky kiện: Xã Lưu-bá-Thanh tăng bài sanh-ý không phép quan chủ tỉnh ra.

1° Làng Banglong trên một trăm cái bài sanh ý, mỗi cái lớn tăng lên hơn một đồng bạc, cái nhỏ gần một đồng.

2° Dầu lão 2$50 xã thâu 3$00

3° Dầu tráng 5$90 thâu 6$00

4. Dân tráng vì nghèo ở với người ta chủ đông bết một lần xả còn bắt vợ giam tại nhà việc, phải đóng đủ rồi mới tha về nhưng mà cũng có biên-lai.

Ngày 25 Septembre tòa sẽ xử.

Đợi coi tòa xử sao rồi sẽ đăng tiếp.

TRANG-BẠCH VÂN
Banglong

Sadec

Trước giúp vui sau giúp ít cho đời

Hôm thứ bảy 26 Septembre tại Sadec, ông chủ gánh hát Cải lương danh tiếng Văn hí Hang là M. Huỳnh kim Vui, có hát giúp cho hội « Hộ trợ » của Annam ta bên Pháp.

Nguyên hội nầy lập ra để giúp các học sanh Annam du học bên Pháp và giao lân với các Đại thần được làm cho nước ta mau tấn bộ.

Cho nên M. Vui không nài công khó và tốn hao, được giúp ích cho đời, thiệt đáng khen những người chí khí và hào kiệt.

Hát tuồng « Xử trảm Trịnh Ân » thiệt rất hay, cách sắp đặc đàng hoàng và các vai tuồng lớp lang thiệt đáng đứng đầu trong các bọn hát kiểm thời.

Các xếp hát và đào thiệt hát phải hơn mấy năm trước nhiều.

Còn ông thầy tuồng là ông Đào Châu, Thừa biện hồi hưu. Người phú hộ và phong lưu cho nên đặt tuồng rất kỳ và thử hợp nghiêm trang tế chỉnh.

Số tiền hát góp được trên năm trăm đồng, tính ra tiền tây trên 6 ngàn quan thiệt rất quí cho hội « Hộ trợ » bên Pháp.

Chúng tôi xin thay mặt cho hội trước rất thâm cảm thạnh tình M. Huỳnh kim Vui và sau cầu chúc cho gánh hát Văn hí Bang được tấn phát miãng viễn đời đời.

Huỳnh tấn Quân
Phạm văn Ngời
Trương văn Hanh
Thái viêm Lợi
Hồ quang Hoài
Phạm văn Ngải
Hồ văn Lang

Giồng-Riềng

Chuột tha nhựt-báo

Mới coi qua câu tựa, tưởng chư quí khán quan tưởng cho là chuột thường, mà ban đêm hay tha đồ, rồi tha luôn nhựt-báo. Thưa không. Không phải chuột ấy. Thử chuột nầy biết nói, cũng có tai mắt miệng mũi, cũng như người, duy có khác người là lòng dạ nó thú đó thôi. Chuột nầy không có tha chi khác hơn là tha nhựt báo. Vì chuột ta nói quyền lớn, làm tới chức Chánh tuần-phòng trong làng. Nên mỗi khi trạm lại, thì không ai lựa đặng trước. Để chuột ta lựa rồi, tới ai lựa thì lựa, hễ nhựt-báo nào của chuột ta, thì chuột ta tha đi đánh báo đại lại tha luôn của người. Hay là chuột ta oán ai thì chuột ta cũng tha luôn của người đó đặng trả hờn. (Vì chuột ta bụng dạ nó ở mọn lắm). Như bữa thứ ba mới qua rồi đây, nhằm ngày 18 Septembre 1925, là bữa trạm võ, chuột ta chờ trạm võ, đặng chuột ta lựa nhựt-báo. Nhựt-báo của chuột ta mắt hay là muốn tha của người đặng trả hờn không biết? Mà chuột ta tha luôn của M. T.-v-H... hết hai số Đ. P. T. B. làm thất công M. T.-v-H... chờ đợi đặng lấy nhựt-báo. Té ra không có tờ nào hết. Hai tờ báo của M. T.-v-H.. mất đây, chắc là chuột ta tha mà trả hờn vì báo Đ. P. T. B. ít hay mất, và chuột ta cũng M. T.-v-H... có hờn với nhau. Làm bữa đó ai cũng có Anh tờ Đ. P. T. B. còn của M. T.-v-H... không có tờ nào hết. Vì bởi cớ tích như vậy mới biết rằng chuột ta tha nhựt báo của M. T.-v-H.. vì trạm là người biết chữ. Nên M. T.-v-H... hễ trạm thì trạm nói có hai tờ nhựt-báo Đ. P. T. B. của M. T.-v-H.. mới đem lên chuột ta lựa đây sao mất đi thì M. T.-v-H.. có lỗi chuột ta, thì chuột ta nói rằng: không biết! M. T.-v-H.. bỏ qua vì việc nhỏ mọn có hai tờ báo không lẽ làm thiệt hại cho trạm, và trạm cũng đã có lời phải quấy cùng M. T.-v-H... rồi.

Chẳng phải chuột ta tha nhựt-báo của M. T.-v-H... không đâu. Thử nào của chuột ta không có mua thì chuột ta tha luôn của các làng khác. Nên hang của chuột ta hiện giờ đã thử nhựt báo.

Tòa-Thành, Giồng-Riềng

Phanthiet

Nạn tiền chồ

Từ khi Nhà-nước lập lệ-luật thâu thuế chợ, thì chỉ thâu người đi bán mà thôi. Nhưng mấy lúc nay người thâu thuế chợ lại sanh ra tham dương dục-lợi, bất kể lệ luật chương trình nào cả. Những con nhà bần khổ ở chốn thôn quê, cày sâu cuốc bẫm, ấu mầm mút dòi, dự bị được 6 7 su, trông đi chợ mua một chút cá về kho nấu, dặng bà con chấm-chút với nhau, cho qua buổi khao-khát lắm lại; thế mà người thâu thuế chợ cứ chận đường lấy mãi. Nó lấy thuế từ 0$02 đến 0$40, 0$50. Cá nhiều thì nó thâu nhiều đã đành, cũng giá mạn cô 0$02 cá, mà nó thâu cũng 0$02 thuế. Những người đi mua cá ấn cô người đại đột, lại có kẻ khôn ngoan, kẻ không mà cũng biết chỗ kêu nài, đến chỗ kêu nài là quan Cảnh-sát, thì quan Cảnh-sát đuổi không xử, đi đến quan Thủ-biến trong lỗ hạt cũng đuổi không chịu minh cơn cho. Vậy thì dân ngu biết chỗ nào mà đến kêu nài được. Nếu biết chỗ đi kêu nài cho tận nơi, được thỏa lòng oan ức thì tiền của đâu mà đi. Như thế thì cứ cúi đầu dương cổ cho nó bóp mà thôi. Hỏi ra thì người thâu khoán thế chợ nầy, có công-xỉ với một người Tây, mới có quyền tỉ lệ hà hiếp con dân như vậy. Việc nầy trông mong làm sao cho thấu tai quan trên, như đã thấu rồi là nào mà quan trên hà lại làm ngơ đi được.

Khách bất lương

Ngày tháng Septembre, có một cái auto lại phòng ngủ của công ty I. T. Phanthiết đúng 12 giờ trưa, trong bọn khách ấy kể ra có 7-8 người. Những người ấy kì không biết liệt vào hạng nào cho xứng đáng, kể nam phục, người âu trang, trong khi đến phòng ngủ thì kêu boy chặt óc, vang tai, sai boy đi mua vật thực rồi đánh chén no say, nghỉ được[illegible] ở quay ra tẩu mất, không trả một su tiền phòng. Thường khi khách ghé lại phòng ngủ một giây lát, thì nhà ngủ chiếu theo luật, không hỏi tánh danh quán chỉ của khách làm gì cho phiền lòng khách, nếu như khách có trọ lại trong ban đêm, thì mới xin tánh danh của khách, dặng trình cùng quan cảnh sát tay, ấy là lệ thường. Trong khi khách đến thì vừa lúc chủ phòng đi vắng, cho nên không hiểu được số hiệu cái auto ấy mà đăng cho minh bạch. Vả lại auto chạy quá chim bay mà người nào theo cho kịp, cũng vì phòng ngủ không cần số tiền ấy là đáng bao lắm, cho nên cũng không đòi tiền trước.

Than ôi! Một người làm xấu cả bọn mang nhơ. — Lẽ thường người ta dùng auto để lợi dụng thì giờ có bạc ngàn bạc muôn, chớ có ai lợi dụng làm gì bao nhiêu đâu.

Omôn

Câu chuyện đêm khuya

Một khi kia vào lối 2 giờ tối đêm 13-9-25, kỷ giả lúc lúc trời khuya, sao tỏ, lần bước dạo chơi, bước nhặt bước khoan, thả lần đi xuống đặng vài bận. Bỗng thấy một cái xe hơi vù vụ... chạy tới đậu ngay trước nhà việc Thời-thạnh, trên xe một đám độ 3 4 người, bước xuống châm-chỉ và hơ-hải đi riết vô nhà Thị-Ch.... là vợ T. ấy tư lì...

Tốp người nầy đi ngang mặt, kỷ giả coi kỷ lại thì có một người bận bộ đồ nỉ đen ấy là ông kiểm, một người đờn bà tác qua đôi mươi là bà kiểm, thêm một chú khách với một đứa con gái lối 14, 15 tuổi.

Kỷ giả có tánh tọc-mạch nên lần nom theo coi cho biết việc gì? Bốn người nầy đi ngay vô nhà Thị-Ch.. liền kêu cửa, bà kiểm đi trước với chú khách (khi chú Quảng Ung đây chắc) ông kiểm đứng ngoài sân còn đứa con gái thì đi tuốt ra sau nhà bếp.

Kỷ-giả đứng ngoài dòm thấy tình-hình dường như tốp người nầy tính đi bắt ai (? có khi đi rước dâu là phải)

Một chập lâu nghe tiếng bà kiểm hỏi: « nè má! anh hai đem xe qua rước chị hai về bên Vĩnhlong mà tọa hưởng thanh nhàn, ở trên lầu làm bà chủ tiệm, mặc sức cạo chơn mày, hớt tóc con, tô son điểm phấn mà chỉ đi đâu không thấy ngủ trong mùng nầy? »

Một bà già tác độ 40 tuổi trả lời rằng: « Con Chi nó đi chơi bên Rachgiá với chồng nó ». Dạ! chồng nào đi..... còn chồng nào ở đây?

Lại nghe tiếng con nít khóc kêu má! má rồi lại nghe nói: « sức dầy coo, mà con đi đâu? Kế nghe trả lời nho nhỏ: « má con đi chơi bên Cờ Trắng với thầy tư. Tiếng nói lớn: « má thiệt người ở hai lòng, tôi với ông kiểm bỏ kiểm nỏi với mà, mà ư cho tôi rước vợ tôi (vợ ai? nói không nghẹn) bây giờ mà cho nó đi với thầy Tư. Tức tôi không! Tức bể hồ bao da tôi!

Hà giả trả lời: « Bây biết đi rước con hai mà bây không biểu bây lấo nay ai nuôi tao, nó với bảy con nhỏ đó, bây trông ai nuôi nó cho béo cho mập rồi bây rước, bây tưởng dì? Tức .....

(Câu chuyện lối đây vừa dứt, tốp người nầy 4 mặt nhao-nhao nhìn nhau, mà thứ nhứt vợ chồng ông mai càng buồn, càng tức, càng nghẹn, nên rủi nhau ra chợ đi tăng lợt, nghe nói còn đi rước dâu nữa!

Xin hỏi???

Làng Thới-t ạnh từ ngày thầy Hương việc đau thì thế ai vô làm chức nầy?

Nếu không có thì ai coi việc thơ-từ, tờ trát bấy lâu nay, bằng cớ, sao thơ từ, nhựt-trình của người ta mất, lạt và trễ hoài???

Thấy có một đứa con nít nào ngồi viết tại bàn thầy Hương việc hoài, hỏi ra mới biết cậu ấy là con thầy; mà thầy đã giao chức Hương việc cho nó rồi sao???

Nếu không phải thầy Hương việc coi việc lờ giấy, thơ, bâu thì ai lãnh phần việc nầy, kỷ giả cũng tỏi luôn ngại ấy « nếu mỗi lần thơ, nhựt-trình lại tới nhà việc phải đến lạy ngài, ngài mới phát cho, hay là những thơ, báo ấy của ai thì người ấy phải đích thân đến nhà làng lãnh lấy » ???

Mong rằng quan Quận nên để ý đến, ấy cũng là một đều may-mắn cho dân tỉnh ở chốn thôn-quê.

Linh làm trái phép

Sớm mai ngày 26 Septembre 1925 vào lối sáu giờ rưỡi, tên Xiêu đi chợ vừa tới lựm Thái Long bỗng gặp tên linh R. chận hỏi giấy thuế ti ân.

Tên Xiêu liền đưa ra coi dâu đó xong rồi vừa muốn đi thì tên linh R.. lại hỏi thêm nữa rằng: « Mầy ở đâu, tao coi bộ mặt mầy in cứng lắm? » Tên Xiêu trả lời: « Tôi dâu có cứng, tôi đã bằng cớ thì thôi. » Linh ta thấy Xiêu trả lời lại với mình, giận nên nói nữa: « Mầy dùng nom bộ mặt khỉ mầy với tao, tao đanh bể đầu, mầy ỉa tháng quản rừng. »

Tên Xiêu nói: « Tôi đã bằng cớ chi đánh tôi sao được?? »

Linh R. hơi giận trần bông liền đánh tên Xiêu một bợp tai. Tên Xiêu cản hỏn bỏ giấy chạy tuốt lên nhà việc đặng thưa với hương quản rủi không có ông làng nào ở đây hết. Kế linh R. chạy theo kịp, biểu cuỉ bắt tên Xiêu bỏ khám, tên Xiêu không chịu bỏ khám nên linh R.. tại xách đầu, đá thêm 1 cái nữa, làm rách hết nửa cái áo của tên Xiêu. Tên Xiêu vừa lo vừa chạy lại dinh quan Quận.

Chẳng rõ: Quan quận có hiểu thấu sự « hà hiếp trái phép » nầy mà xử đoán cho công không, chớ từ nầy ngài trấn nhậm ở đây thì đã nổi tiếng là « Công bình » và « chánh trực » lắm.

P. S. — Chiều mát kỷ giả thường thấy linh, hấp ở đây hay thả rẻn theo mấy sòng bạc đặng kiếm ăn và cũng hay nộ nạt, dọa hăm những kẻ nhà quê nữa.

Lời Tòa soạn. — Chuyện nầy nếu quả có thể thiệt, thì cũng là một sự hằng thấy luôn, cho nên ai hùm đỗ nạt lủ cáo, đó là cái thói thường của người mình, song chẳng biết tới khi « cáo chết ba năm » có khỏi « quay đầu về núi » không?

Muốn bán

Một cái xe hơi hiệu *Delahaye* 10 ngựa kiểu xe kiến (Limousine) số xe gần tới số 4 ngàn, có đồ phụ tùng đủ, áo nệm mới tinh hảo, chạy 100 ki-lô mét hao 12 litres săn.

Xe còn mới mà chủ bán cho trả chiếc hoặc ai có xe hơi nhỏ muốn đổi cũng dặng — Xin do nơi Bổn-quán.

***

Một cái xe *Limousine* hiệu *De Dion Bouton*, 10 mã lực còn tinh hảo, đẹp đẽ lắm.

Ai muốn mua xin gởi thơ hay là lại nhà hỏi ông *Nguyễn-thanh-Liêm*, chủ nhà máy Bureau 52, rue Pellerin Saigon.

Yết thị đấu giá

AVIS D'ADJUDICATION

Lieu, date et heure de l'adjudication: Le 15 Octobre 1925, à dix heures, au bureau de l'Ingénieur en Chef des Travaux Publics de Cochinchine à Saigon.

OBJET: Construction de deux ponts en béton armé 1°, de 31m08 de longueur sur la Route Locale N°8 au Km 155873 à la traversée du canal Simonard (2°) de 31m00 de longueur sur la Route Provinciale N°28 au km 0020. à la traversée du Rach Cai-Sơn (Subdivision de Sadec).

Importance approximative: 81.900$00.

Cautionnements provisoire et définitif: 530$00 et 1.100$.

Bureau où le dossier peut être consulté: Bureau du Service Ordinaire « Arrondissement du CENTRE » tous les jours, excepté les dimanches et jours fériés aux heures ordinaires d'ouverture des bureaux.

Tiếng gọi đàn!!

Là quyển sách có giá-trị nên mua

Hãy gởi thơ cho M. Trần-huy-Liệu, Đông-Pháp thời-Báo.

Muốn cần dùng

một người có bằng tốt nghiệp chung học

Tôi muốn cần dùng một người cho có cấp bằng tốt nghiệp bằng không thì ít nữa là có làm việc nhà nước một ít lâu, nay mới thôi ra, còn về phần tuổi tác thì ít nữa là 25 tuổi sắp lên chớ không dùng nhỏ tuổi, còn lương bổng thì không luận ít nhiều, vì tôi muốn cần dùng nhiều việc.

Như ai có muốn thì hãy viết thơ thương nghị. Đến ngày 20 Octobre 1925, thì không thâu thơ từ chi về việc nầy nữa

Nay kính
Huỳnh-như-Gia
Sốctrăng (ville)

H. DELPEYRAT

Khi trước là Hãng E. POURTOU
Số nhà 53 bis, 35, 37, 39
đường Amiral Dupré Saigon
RƯỢU CHÁT, RƯỢU MẠNH
RƯỢU KHAI VỊ, RƯỢU TIEU-BỔ

Xin chớ bỏ qua cơ hội tốt

Kính quí bà, quí cô,

Vì niệm tình quí khách chiếu cố hằng ngày mua bán với bổn hiệu nên y lệ thường niên, từ ngày 28 Septembre cho đến 10 Octobre 1925, bổn hiệu sẽ bán hạ giá các món hàng trong tiệm dặng đền ơn quí khách.

Nên kính mời quí bà, quí cô, đời gót ngọc đến xem chơi và mua giùm.

Kính cáo
WASSIAMULL 34 36, rue Catinat
Gần nhà bán thịt Guyonnet phía tay mặt

BAO GIỜ HIỆP-PHỐ?

(Ái tình Tiểu-thuyết)

Tác giả: TRẦN HỮU-DO
(Cao-lãnh)

Trong duyên gặp gỡ là duyên,
Trong tình vẹn vẻ đôi bên là tình.
Mấy lời sắt đá đinh-ninh,
Xa xuôi ai có thấu tình chăng ai?

(Tiếp theo)

I

Cái buổi du-ngoạn nầy quả là thuận hiệp lắm, hễ khách tình buông câu chẳng cố-nhiên được cá, sao chàng chẳng đem tài ra thi thố, lại ngồi gầm trong phòng hẹp như bao, bốn bề tịch-mịch? Nào được đâu! Khách tuy tuổi còn niên thiếu, mà tánh tình khác hẳn với người cùng niên-trạc; người vốn đa-cảm đa-sầu, cảm sanh sầu, sầu sanh cảm, ấy là cái tánh tự-nhiên của trang anh-tuấn Nam-Việt vậy. Kìa mấy giọt lệ trong-trẻo lóng-lánh chảy dòng theo khoé thu-ba nhìn ra thật là cảm mà lại hùng-tráng thay.

Ôi! cái óc đương còn tinh-anh trong trẻo đã phải trải những sự lo-lo gì, nên ra dáng ưu-sầu dường ấy? Cứ lấy cặp mắt tâm-thường xét qua, rõ thấy chàng chẳng thoát khỏi vì tình mà ra nông-nỗi; thêm mấy câu thơ chàng bất-giác ngâm nga kia càng cực tả ra nữa. Nhưng thử lấy cặp mắt của nhà tâm-lý, triết-học thì thấy có phần khác xa, vì cái tư-tưởng của người ta không ở nơi tuổi-tác. Đôi khi chàng rảng sức bình-sanh đỗ đoạt-thủ cái tánh tự-nhiên kia đi, kéo phải sa vào vòng chán-ngán. Nhưng mà đâu lại được, nó dường đọm cái thân-khu chàng giam vào cảnh ấy mãi, cái tinh-thần, cái não-cân của chàng đã bị bán vào cõi tình trường, để làm con ma tương tư, đăm-đăm nhớ đến một người xa xuôi.

Vui xuân, những khách tươi cười,
Buồn xuân, riêng nhớ đến người cố nhân.

II

Người cố-nhơn ấy là ai?

Ôi! một buổi thừa-lương, ai ngờ lại là một phen vàng đá; tâm đã hứa mà thân tuy chưa hứa, vẫn đinh-ninh rằng chàng đây thiếp đó, trăm năm quyết giữ một niềm. Thành thử người ý-trung-nhơn hiện ở nơi thiên-nhai thăm-thẳm, tin thường lại người không thấy lại, buồng xuân riêng để đợi người, ngoài tai hết bỏ mọi điều của khách vui xuân. Cái xuân hiện ở trước mắt chàng kia chẳng có ảnh-hưởng gì nơi tâm-giới cho chàng vui vẻ cả, có đều trái hẳn với cái xuân ở trong con mắt tưởng-tượng chàng, làm sao cho chàng phải ghét chán đó mà thôi. Càng chán ghét chừng nào, càng ước ao chừng nấy; càng ước ao chừng nào càng sanh ra mối cảm tình chừng nấy. Đố ai tả nổi những màn phơn-phớt của cảm tình. Nó vốn không có gì mà suy ra có giá trị to-tác thay; những tiếng nói, mỗi câu do nó ra quả là một câu văn, quả là một lời đầy ái tình vậy. Nào ai hưởng được cái hương của ái-tình mình chánh như mình đã hưởng được; nào ai thấy được những muôn vàn cách nó biến trạng-chánh như của mình đã thấy được. Của mình thì như trở mình không còn ai thấu-triệt nổi.

Bởi cớ, chàng thiếu-niên nầy mới biệt riêng một trời tri-kỷ, tự hưởng lấy cái hương tinh, tự-nhiễm lấy cái hương tinh, tự-nhiễm lấy cái lạc thú của nó, đối cùng ai là người hoa đào năm ngoái, vô số mối cảm tình đăm-thắm chứa chan. Chàng thiếu-niên nầy là ai? Ấy là chàng Việt-Nam họ Trần, năm nay vừa hai mươi bốn xuân thu. Còn người ý-trung nhơn của chàng quả là một khách nữ-lưu tài tình, gồm đủ nết na, trọn bề đức hạnh, tên là Vương-lệ-Châu, năm nay vừa hai mươi tuổi. Một cặp giai-nhơn, xuân-lan thu-cúc, tình-duyên hai chữ, một sợi chỉ hồng, hò hẹn nặng lời, hương tình tưởng-vọng. Tưởng chừng một cặp giai-nhơn ấy được tròn duyên đẹp phận, Thới-Trương âu cũng sánh tày, còn gặp bước phân-ly, nhân-duyên chênh mảng, tháng đợi năm chờ, tin sương mong mỏi, công-trình đã lắm, mà bao giờ Hiệp-Phố hoàn châu?...

***

Còn nhớ một buổi chiều ngày nọ, bóng hồng vừa lợt sắc, gió tây đưa lại hiu-hiu, một mình Việt-Nam trong chốn thơ phòng, buồn tanh buồn ngắt. Sách chẳng thiếu gì, báo không thiếu gì mà mắt chẳng muốn xem; đờn sẵn bên tay, cờ sẵn bên mình, mà không muốn động, thiếu mất người tri-kỷ, lấy ai là kẻ giải khuây? Trông ra ngoài trời, nhành cây ngọn cỏ hắt-hiu màu trời thanh bạch, ngọn đèn vẻ lạt bụi hồng cuốn bay. Tấm lòng cảm khích làm cho chàng ngồi đứng không yên, vội vàng dễ bước ra đường, thẩn-thơ dong chơi theo phố. Người đi kẻ lại bộn bề, xe ngựa xuống lên rộn-rịp trăm ngàn dều huyên-náo, dễ khuây-khoả tấm tình mình thay.

Thật, trong khi buồn bã mà Việt Nam dễ bước dong chơi, mắt thấy phong-cảnh thị-thành rộn-rịp như vậy, tưởng khi khám-phá được tấm gan sầu, mà đổi nhiễm theo cái cảnh huyên-náo ấy. Nào ngờ trong tâm-giới đã bị choán cái cảm-sầu, dầu muốn cái bỏ dễ được đâu; càng thấy cảnh phồn hoa chừng nào, có lẽ càng thêm chán ngắt chừng ấy, mà nỗi sầu-cảm lại càng thêm. Ôi! Tuy đưa bước thẩn thơ theo phố, mà khối óc nào ghi nhập những hình tượng hiện trước mắt ấy đâu, lại chỉ quanh quẩn sầu tư trong trí, đối với hoàn cảnh chẳng có khoái lạc chi.

Đương khi thơ thẩn đi như vậy, bỗng có người ở đâu bên phía bên kia đường đi qua, đến gần chàng nắm tay lôi rằng:

— Quí hữu đi đâu, bộ ưu tư dường ấy. Tôi định đến viếng quí hữu đây.

Ngó lại, thì là anh bạn đã cùng học với chàng, nay lại cùng làm một sở, tên là Khôi-Luân, tuổi vừa hai mươi sáu. Người cầm tay chàng hỏi, thấy lâu mà không đáp lời bèn tiếp rằng:

— Bộ quí-hữu ưu-tư thật. Nếu vậy sao nên! Kìa quí-hữu tuổi còn đương xuân xanh, khí tiết phải phấn khởi, trí lực phải hoạt động, cớ sao lại ra chiều chán ngán như vậy! E khi phải bịnh ấy mà thành ra hư hỏng sự nghiệp mà chớ. Kìa tấn thủ chẳng phải chỉ một phương, cốt nên bền tâm vững trí là quí nhứt.

Việt Nam nghe người nói, đưa hai mắt dòm sững người mà đáp rằng:

(Còn nữa).

Công-văn lược lục

Để tại ngoại

M. Phạm văn Khương, Cai tổng hạng ba tổng Phong thạnh Thượng (Longxuyên) vì có đơn xin nên được để tại ngoại một năm không lãnh lương kể từ ngày 1er Octobre 1925.

Vinh thăng

M. Nguyễn minh Phát, Thơ ký tập sự giúp việc tại dinh Hiệp-lý (Tòa nhứt) được thăng chức Thơ ký hạng sáu kể từ ngày 18 Août 1925.

MM. Hồ văn Mạnh, Thơ ký tập sự, giúp việc tại dinh Hiệp-lý (Tòa nhứt) và Nguyễn văn Nhu, Thơ ký tập sự, giúp việc tại sở Flotille, được thăng chức Thơ ký hạng sáu, kể từ ngày 29 Août 1925.

M. Võ quang Đinh, Thơ ký tập sự giúp việc tại dinh Hiệp-lý (Tòa nhứt) được thăng chức Thơ-ký hạng sáu kể từ ngày 3 Septembre 1925.

Nghỉ phép

M. Võ ngọc Thâm, Thơ ký hạng ba sở Kiểm-lâm Namkỳ, được phép nghỉ dưỡng bịnh một kỳ thứ ba trong ba tháng kể từ ngày 15 Septembre 1925.

Cấp bằng

MM. Lê văn Vung và Nguyễn văn An, có bằng tốt-nghiệp Sư-phạm được cấp bằng chức Giáo tập hạng tám.

M. Trần văn Bửu, cựu học sanh trường Sư-phạm, được cấp bằng chức Giáo tập hậu bổ.

Thiên-bổ

M. Lê văn Vung, Giáo tập hạng 8 mới cấp bằng, đảo lịnh đi dạy tại tỉnh Mytho.

M. Nguyễn văn An, Giáo-tập hạng 8 mới cấp bằng, đảo lịnh đi dạy tại tỉnh Biênhòa.

Đông-Pháp Thời-sự

SAIGON

GIÁ BẠC

Kho nhà nước	12f.	18
Đông-pháp Ngân-hàng (Banque de l'Indochine)	12	20
Trung-hoa Công-nghệ Ngân-hàng (Banque Industrielle de Chine)	12	10
Hongkong et Shanghai	12	10
Chartered Bank	12	20

GIÁ LÚA GẠO

Mỗi bao một trăm kilos chở đến tỉnh luôn và cái bao nữa:

Lúa Vĩnh-long	5$80	tới 5$	90
Lúa Cờ-đỏ	6 10	— 6	20
Lúa Bãi-xàu	6 00	— 6	10
Lúa Bảo-lộc	5 95	— 6	15
Lúa Cao-mên (trắng)	5 45	— 5	55
Lúa Cao-mên (đỏ)	5 00	— 5	10
Giá thường tự	5 99	— 6	00

Giá giấy Quốc trái Đông-Pháp: 103 50

TÀU ĐI CÁC NƯỚC

TÀU TỚI

Chiec ADEN ở Marseille bửa 1er Octobre sẽ qua tới.

Chiếc CHANTILLY ở Nhựt bổn và Trung. Huê bửa 2 Octobre sẽ qua tới.

Chiếc MAZONE ở Annam và Bắc kỳ bửa 3 Octobre sẽ về tới

Chiếc G G SOUME ở Singapore bửa 7 Octobre sẽ qua tới

Chiếc AMIRAL NIELLY ở Djibouti đã chạy qua Đông-Pháp hôm ngày 21 Septembre

TÀU CHẠY

Chiếc PAUL BEAU bửa 2 Octobre chạy qua Bangkok.

Chiếc CHANTILLY bửa 5 Octobre chạy qua Marseille.

Chiếc AMAZONE bửa 9 Octobre, chạy qua Marseille.

Chiếc ANGKOR bửa 9 Octobre chạy qua Trung Huê và Nhựt bổn.

Saigon

Tin mới

Kính cho quí cô, quí bà dặng hay, chiếc tàu Porthos hôm tây mới qua, M. François Sự ở Chợ cũ Saigon, 76, rue Vannier, có dặng ít góiỘt xoàn thiệt là rất cật kỳ tốt! Xin quí bà, quí cô mau chơn đến mua giùp người Annam.

Vả lại M. François Sự đáng tin cậy, và chiêu hiền đãi sĩ bặt-thiệp, chẳng phải như bọn da đen xảo quyệt gạt gẫm và nhục mạ các cô vậy.

Cuộc đá banh

để góp tiền giúp mấy người bị lụt tại Biênhòa

Hôm chúa-nhựt tuần trước nữa, 20 Septembre, và hôm chúa-nhựt rồi 27 Septembre, hội Thể-thảo đông-cuộc Annam có lập cuộc đá banh đặng góp tiền giúp mấy người bị lụt trên Biênhòa.

Hai bữa góp được một trăm hai chục đồng, có một ông Hội-đồng ở Rachgia, lên xem cuộc đấu cầu, thấy số tiền không được lấy gì làm khá, nên xin phép hội, cho ông giúp thêm cho chẵn số 150$00.

Thiệt lòng từ thiện của ông cũng nên nêu ra đây cho đồng bào ta thấy mà ái-mộ.

Tiện đây bổn-báo thay mặt cho đồng-bào ta ở Biênhòa mà cảm ơn mấy ông trong hội Thể-thảo Annam đã hết lòng nhiệt-thành bày ra cuộc nghĩa nầy mà giúp đồng-bào ta trong khi đói lạnh.

B. B.

Ai tin

Bổn-báo mới hay tin buồn rằng Madame Hồ-thị-Còn dite Hồ-kim-Huê, nội trợ ông Lâm-văn-Tết, Agent technique des Travaux Publics lại là lịnh ái ông Hồ-ngọc-Chại, Commis Interprète tại Tòa án Baclieu mới tử trần ngày 26 Septembre 1925 tại đường Lareynière số 17, hưởng dương được hai mươi tám tuổi.

Cuộc tống chung đã an bài hôm ngày thứ hai, 28 Septembre, lúc tám giờ sáng tại đất thánh họ Bàchiểu.

Vậy bổn-báo kính lời phân ưu cùng bửu quyến ông Hồ-ngọc-Chại và cầu chúc cho linh hồn Madame Hồ-thị-Còn được tiêu diêu nơi cõi thọ.

Soctrang

Hối-lộ bị kiện

Bổn-báo tiếp đặng bài nầy, không biết hư - thiệt thế nào, xin cứ y nguyên-văn đăng báo:

Mới hay tin nếu chẳng lầm thì chú xã Lưu - bà - Thanh, làng Banglong Sóctrăng bị Trương-tử-Quí và Dương Ky kiện, Xã Lưu-bà-Thanh tăng bài sanh-ý không phép quan chủ tỉnh ra.

1° Làng Banglong trên một trăm cái bài sanh ý, mỗi cái lớn tăng lên hơn một đồng bạc, cái nhỏ gần một đồng.

2° Dân lão 2$50 xã thâu 3$00

3° Dân tráng 5$90 thâu 6$00

4. Dân tráng ai nghèo ở với người ta chữ đồng bốt một lần xả còn bắt vợ giam tại nhà việc, phải đóng đủ rồi mới tha về nhưng mà cũng có biên-lai.

Ngày 25 Septembre tòa sẽ xử.

Đợi coi tòa xữ sao rồi sẽ đăng tiếp.

TRANG-BẠCH VÂN
Banglong

Sadec

Trước giúp vui

sau giúp ít cho đời

Hôm thứ bảy 26 Septembre tại Sadec, ông chủ gánh hát Cải lương danh tiếng Văn hí Bang là M. Huỳnh kim Vui, có hát giúp cho hội « Hộ trợ » của Annam ta bên Pháp.

Nguyên hội nầy lập ra để giúp các học sanh Annam du học bên Pháp và giao lên với các Đại thần được làm cho nước ta mau tấn bộ.

Cho nên M. Vui không nài công khó và tốn kém, được giúp ích cho đời, thiệt đáng khen những người chí khí và hào kiệt.

Hát tuồng « Xử trảm Trịnh Ân » thiệt rất hay, cách sắp đặc đàng hoàn và các vai tuồng lớp lang thiệt đáng đứng đầu trong các bạn hát kiểm thời.

Các xếp hát và đào thiệt hát phát hơn mấy năm trước nhiều.

Còn ông thầy tuồng là ông Đào Châu, Thừa biện lối hưu. Người phú hộ và phong lưu cho nên đặt tuồng rất kỳ và thử hợp nghiêm trang tề chỉnh.

Bổ tiền hát góp được trên năm trăm đồng, tính ra tiền lấy trên 6 ngàn quan thiệt rất quí cho hội « Hộ trợ » bên Pháp.

Chúng tôi xin thay mặt cho hội trước rất thâm cảm thạnh tình M. Huỳnh kim Vui và sau cầu chúc cho gánh hát Văn hí Bang được tấn phát miêng viễn đời đời.

Huỳnh tấn Quân
Phạm văn Ngời
Trương văn Hanh
Thái viêm Lợi
Hồ quang Hoài
Phạm văn Ngải
Hồ văn Lang

Giồng-riềng

Chuột tha nhựt-báo

Mới coi qua câu tựa, tưởng chư quí khán quan tưởng cho là chuột thường, mà ban đêm hay tha đồ, rồi tha luôn nhựt-báo. Thưa không. Không phải chuột ấy. Thứ chuột nầy biết nói, cũng có tai mắt miệng mũi, cũng như người, duy có khác người là lòng dạ nó thú đó thôi. Chuột nầy không có tha chi khác hơn là tha nhựt báo. Vì chuột ta oai quyền lớn, làm tới chức Chánh tuần-phòng trong làng. Nên mỗi khi trạm lại, thì không ai lựa đặng trước. Đỗ chuột ta lựa rồi, tới ai lựa thì lựa, hễ nhựt-báo nào của chuột ta, thì chuột ta tha đi đánh bão hại lại tha luôn của người. Hay là chuột ta oán ai thì chuột ta cũng tha luôn của người đó đặng trả hờn. (Vì chuột ta bụng dạ nhỏ mọn lắm). Như bữa thứ ba mới qua rồi đây, nhằm ngày 15 Septembre 1925, là bữa trạm vô, chuột ta chờ trạm vô, đặng chuột ta lựa nhựt-báo. Nhựt-báo của chuột ta mắt hay là muốn tha của người đặng trả hờn không biết? Mà chuột ta tha luôn của M. T.-v-H... hết hai số Đ. P. T. B. làm thất công M. T.-v-H... chờ đợi đặng lấy nhựt-báo. Té ra không có tờ nào hết. Hai tờ báo của M. T.-v-H.. mất đây, chắc là chuột ta tha má trả hờn vì báo Đ. P. T. B. ít hay mất, và chuột ta cũng M. T.-v-H... có hờn với nhau. Làm bữa đó ai cũng có hai tờ Đ. P. T. B. còn của M. T.-v-H... không có tờ nào hết. Vì bởi có tích như vậy mới biết rằng chuột ta tha nhựt báo của M. T.-v-H.. vì trạm là người biết chữ. Nên M. T.-v-H... hỏi trạm thì trạm nói có hai tờ nhựt-báo Đ. P. T. B. của M. T.-v-H., mới đem lên chuột ta lựa đây sao mất đi thì M. T.-v-H.. có lỗi chuột ta, thì chuột ta nói rằng: không biết! M. T.-v-H. bỏ qua vì việc nhỏ mọn có hai tờ báo không lẻ làm thiệt hại cho trạm, và trạm cũng đã có lời phải quấy cùng M. T.-v-H... rồi.

Chẳng phải chuột ta tha nhựt-báo của M. T.-v-H... không đâu. Thử nào của chuột ta không có mua thì chuột ta tha luôn của các làng khác. Nên bang của chuột ta hiện giờ đã thủ nhựt báo.

Tòa-Thành, Giồng-Riềng

Phanthiết

Nạn tiền chờ

Từ khi Nhà-nước lập lệ-luật thâu thuế chợ, thì chỉ thâu người đi bán mà thôi. Nhưng mấy lúc nay người thâu thuế chợ lại sanh ra tham dường dục-lợi, bất kể lệ luật chương trình nào cả. Những con nhà bần khổ ở chốn thôn quê, cày sâu cuốc sâm, ăn mắm mút dưa, dự bị được 5 7 su, trông đi chợ mua một chút cá về kho nấu, dặng bà con chấm-chút với nhau, cho qua buổi khao-khát tối ăm lại; thế mà người thâu thuế chợ cứ chận đường lấy mãi. Nó lấy thuế từ 0$02 đến 0$40, 0$50. Cá nhiều thì nó thâu nhiều đã đành, cần giá mạn cô 0$02 cá, mà nó thâu cũng 0$02 thuế. Những người đi mua cá ăn cô người đặt đột, lại có kẻ không ngoan, kẻ không thì cũng biết chỗ kêu nài, đến chỗ kêu nài là quan Cảnh-sát, thì quan Cảnh-sát đuổi không xử, đi đến quan Thủ-hiến trong bửu bạt cũng đuổi không chịu minh cứu cho. Vậy thì dân ngu biết chỗ nào mà đến kêu nài được. Nếu biết chỗ đi kêu nài cho tận nơi, được thỏa lòng oan ức thì tiền của đâu mà đi. Như thế thì cứ cúi đầu dương cổ cho nó bóp mà thôi. Hỏi ra tui người thâu khoán thế chợ nầy, có công-xỉ với một người Tây, mới có quyền tỉ hà hiếp con dân như vậy. Việc nầy trông mong làm sao cho thấu tai quan trên, như đã trấu rồi lẻ nào mà quan trên hà lại làm ngơ đi được.

Khách bất lương

Ngày tháng September, có một cái auto lại phòng ngủ của công ty L. T. Phanthiết đứng 12 giờ trưa, trong bọn khách ấy bỏ ra có 7-8 người. Những người ấy kẻ ông biết liệt vào hạng nào cho xứng đáng, kẻ nam phục, người âu trang, trong khi đến phòng ngủ thì kêu boy chặt ốc, vang tai, sai boy đi mua vật thực rồi đánh chén no say, nghỉ được vài giờ đồng-hồ quay ra tẩu mất, không trả một xu tiền phòng. Thường khi khách ghé lại phòng ngủ một giây lát, thì nhà ngủ chiếu theo luật, không hỏi tanh-danh quán chỉ của khách làm gì cho phiền lòng khách, nếu như khách có trọ lại trong ban đêm, thì mới xin tánh danh của khách, đặng trình cùng quan cảnh sát hay, ấy là lệ thường. Trong khi khách đến thì vừa lúc chủ phòng đi vắng, cho nên không hỏi được số hiệu cái auto ấy mà đăng cho minh bạch. Vả lại auto chạy quá chim bay mà người nào theo cho kịp, cũng vì phòng ngủ không cần số tiền ấy là đáng bao làm, cho nên cũng không đòi tiền trước.

Than ôi! Một người làm xấu cả bọn mang nhơ. — Lẻ thường người ta dùng auto để lợi dụng thì giờ có bạc ngàn bạc muôn, chớ có ai lợi dụng làm gì bao nhiêu đây.

Omôn

Câu chuyện đêm khuya

Một khi kia vào lối 9 giờ tối đêm 13-9-25, ký giả thừa lúc trời khuya, sao tỏ, lần bước dạo chơi, bước nhặt bước khoan, thả lần đi xuống đặng vài bận. Bỗng thấy một cái xe hơi vù vù... chạy tới đậu ngay trước nhà việc Thời-thạnh, trên xe một đám độ 3 4 người, bước xuống châm-chỉ và hơ-hải đi riết vô nhà Thị-Ch.... là vợ t' ấy tư B...

Tốp người nầy đi ngang mặt, ký giả coi kỹ lại thì có một người bận bộ đồ nỉ đen ấy là ông kiểm, một người đờn bà tác qua đôi mươi là bà kiểm, thêm một chú khách với một đứa con gái lối 14, 15 tuổi.

Ký giả có tánh tọc-mạch nên liền nom theo coi cho biết việc gì? Bốn người nầy đi ngay vô nhà Thị-Ch.. liền kêu cửa, bà kiểm đi trước với chú khách (khi chú Quảng Ung đầy chảo) ông kiểm đứng ngoài sân còn đứa con gái thì đi tuốt ra sau nhà bếp.

Ký-giả đứng ngoài dòm thấy tình-hình dường như tốp người nầy tính đi bắt ai!? (có khi đi rước dâu là phải)

Một chập lâu nghe tiếng bà kiểm hỏi: « nè mầy! anh hai đem xe qua rước chị hai về bên Vĩnhlong mà tọa hưởng thanh nhàn, ở trên lầu làm bà chủ tiệm, mặc sức cạo chơn mày, hột tóc con, tô son điểm phấn mà chỉ đi đâu không thấy ngủ trong mùng nầy? »

Một bà già tác độ 40 tuổi trả lời rằng: « Con Chi nó đi chơi bên Rachgiá với chồng nó ». Ủa! chồng nào đi... còn chồng nào ở đây?

Lại nghe tiếng con nít khóc kêu má! mà rồi lại nghe nói: « sức đây con, mà con đi đâu? Kế nghe trả lời nho nhỏ: « mà con đi chơi bên Cờ Trắng với thầy tư. Tiếng nói lớn: « mà thiệt người ở hai lòng, tôi với ông kiểm bỉ kiếm nói với mà, mà ổ cho tôi rước vợ tôi (vợ ai? nói không nghẹn) bây giờ mà cho nó đi với thầy Tư. Tức tôi không? Tức bể bồ bao da lận!

Bà già trả lời: « Bây biết đi rước con hai mà bây không hiểu bấy lâu nay ai nuôi tao, nó với bầy con nhỏ đó, bây trông ai nuôi nó cho béo cho mập rồi bây rước, bây dưng đi? Tức.....

Câu chuyện tới đây vừa dứt, tốp người nầy 4 mặt nhao-nhao nhiu nhau, mà thứ nhứt vợ chồng ông mai càng buồn, càng tức, càng nghẹn, nên rủ nhau ra chợ đi tắng lợi, nghe nói còn đi rước dâu nữa!

Xin hỏi???

Làng Thới-t anh từ ngày thầy Hương-việc đau thì thế ai vô làm chức nầy?

Nếu không có thì ai coi việc thơ-từ, tờ trát bấy lâu nay, bằng có, sao thơ từ, nhựt-trình của người ta mất, lạt và trễ hoài???

Thấy có một đứa con nít nào ngồi viết tại bàn thầy Hương việc hoài, hỏi ra mới biết cậu ấy là con thầy; mà thầy đã giao chức Hương việc cho nó rồi sao???

Nếu không phải thầy Hương việc coi việc tờ giấy, thơ, báo thì ai lãnh phần việc nầy, ký giả cũng hỏi luôn ngài ấy « nếu mỗi lần thơ, nhựt-trình lại tới nhà việc phải đến lấy ngài, ngài mới phát cho, hay là những thơ, báo ấy của ai thì người ấy phải đích thân đến nhà làng lãnh lấy » ???

Mong rằng quan Quận nên để ý đến, ấy cũng là một đều may-mắn cho dân tỉnh ở chốn thôn-quê.

Linh làm trái phép

Sớm mai ngày 26 Septembre 1925 vào lối sáu giờ rưỡi, tên Xiêu đi chợ vừa tới tiệm Thái Long bỗng gặp tên linh R. chận hỏi giấy thuế thân.

Tên Xiêu liền đưa ra coi đâu đó xong rồi vừa muốn đi thì tên linh R.. lại hỏi thêm nữa rằng: « Mầy ở đâu, tao coi bộ mặt mầy in cứng lắm? » Tên Xiêu trả lời: « Tôi đâu có cứng, tôi đã bằng cỡ tui thôi ». Linh ta thấy Xiêu trả lời lại với mình, giận nên nói nữa: « Mầy đứng làm bộ mặt khỉ mầy với tao, tao đánh bể đầu, mầy lo thằng quản rừng. »

Tên Xiêu nói: « Tôi đã bằng cỡ chú đánh tôi sao được??? »

Linh R. nổi giận tràn bông liền đánh tên Xiêu một bợp tai. Tên Xiêu cản liền bỏ giấy chạy tuốt lên nhà việc đặng thưa với hương quản rủi không có ông làng nào ở đây hết. Kế linh R. chạy theo kịp, biểu cuỉ bắt tên Xiêu bỏ khám, tên Xiêu không chịu vô khám nên linh R. lại xách đầu, đá thêm 1 cái nữa, làm rách hết nửa cái áo của tên Xiêu. Tên Xiêu vừa la vừa chạy lại dinh quan Quận.

Chẳng rõ: Quan quận có hiểu thấu sự « hà hiếp trái phép » nầy mà xử đoán cho công không, chớ từ nầy ngài trấn nhậm ở đây thì đã nổi tiếng là « Công bình » và « chánh trực » lắm.

P. S. — Chiều mát ký giả thường thấy linh, hếp ở đây hay thả rẩn theo mấy sòng bạc đặng kiếm ăn và cũng hay nộ nạt, dọa hăm những kẻ nhà quê nữa.

Lời Tòa soạn. — Chuyện nầy nếu quả có thế thiệt, thì cũng là một sự hăng thấy luôn, cảo mượn oai hùm để nạt lũ cáo, do là cái thói thường của người mình, song chẳng biết tới khi « cáo chết ba năm » có khỏi « quay đầu về núi » không?

Muốn bán

Một cái xe hơi hiệu *Delahaye* 10 ngựa kiểu xe kiến (Limousine) số xe gần tới số 4 ngàn, có đồ phụ tùng đủ, áo nệm mới tinh hảo, chạy 100 ki-lô mết hao 12 litres săn.

Xe còn mới mà chủ bán cho trả chiếc hoặc ai có xe hơi nhỏ muốn đổi cũng đặng — Xin do nơi Bổn-quán.

* * *

Một cái xe *Limousine* hiệu *De Dion Bouton*, 10 mã lực còn tinh hảo, đẹp đẽ lắm.

Ai muốn mua xin gởi thơ hay là lại nhà hỏi ông *Nguyễn-thanh-Liêm*, chủ nhà máy Bureau 52, rue Pellerin Saigon.

Yết thị đấu giá

AVIS D'ADJUDICATION

Lieu, date et heure de l'adjudication: Le 15 Octobre 1925, à dix heures, au bureau de l'Ingénieur en Chef des Travaux Publics de Cochinchine à Saigon. OBJET: Construction de deux ponts en béton armé 1°; de 31m08 de longueur sur la Route Locale N°8 au Km 155873 à la traversée du canal Simonard (2°) de 31m00 de longueur sur la Route Provincia le N°28 au km 0020. à la traversée du Rach Cai-Sơn (Subdivision de Sadec).

Importance approximative: 81.900$00.

Cautionnements provisoire et définitif: 530$00 et 11.00/.

Bureau où le dossier peut être consulté: Bureau du Service Ordinaire "Arrondissement du CENTRE" tous les jours, excepté les dimanches et jours fériés aux heures ordinaires d'ouverture des bureaux.

Tiếng gọi đàn!!

Là quyển sách có giá-trị nên mua

Hãy gởi thơ cho M. Trần-huy-Liệu, Đông-Pháp thời-Báo.

Muốn cần dùng

một người có bằng tốt nghiệp chung học

Tôi muốn cần dùng một người cho có cấp bằng tốt nghiệp bằng không thì ít nữa là có làm việc nhà nước một ít lâu, nay mới thôi ra, còn về phần tuổi tác thì ít nữa là 25 tuổi sắp lên chớ không dùng nhỏ tuổi, còn lương bổng thì không luận ít nhiều, vì tôi muốn cần dùng nhiều việc.

Như ai có muốn thì hãy viết thơ thương nghị. Đến ngày 20 Octobre 1925, thì không thâu thơ từ chi về việc nầy nữa

Nay kính
Huỳnh-như-Gia
Sóctrăng (ville)

H. DELPEYRAT

Khi trước là Hãng E. POURTOU
Số nhà 83 bis, 35, 37, 39
đường Amiral Dupré Saigon
RƯỢU CHÁT, RƯỢU MẠNH
RƯỢU KHAI VỊ, RƯỢU TIEU-BỔ

Xin chớ bỏ qua cơ hội tốt

Kính quí bà, quí cô,

Vì niệm tình quí khách chiếu cố hằng ngày mua bán với bổn hiệu nên y lệ thường niên, từ ngày 28 Septembre cho đến 10 Octobre 1925, bổn hiệu sẽ bán hạ giá các món hàng trong tiệm đặng đền ơn quí khách.

Nên kính mời quí bà, quí cô, dời gót ngọc đến xem chơi và mua giùm.

Kính cáo
WASSIAMULL 34 36, rue Catinat
Gần nhà bán thịt Guyonnet phía tay mặt

BAO GIỜ HIỆP-PHỐ?

(Ái tình Tiểu-thuyết)

Tác giả: TRẦN HỮU-DO
(Cao-lãnh)

Trong duyên gặp gỡ là duyên,
Trong tình vẹn vẻ đôi bên là tình.
Mấy lời sắt đá đinh-ninh,
Xa xuôi ai có thấu tình chăng ai?

(Tiếp theo)

I

Cái buổi du-ngoạn nầy quả là thuận hiệp lắm, bề khách tình buông câu chào cố-nhiên được cá, sao chàng chẳng đem tài ra thi thố, lại ngồi gầm trong phòng hẹp như bao, bốn bề tịch-mịch? Nào được đâu! Khách tuy tuổi còn niên thiếu, mà tánh tình khác hẳn với người cùng niên-trạc; người vốn đa-cảm đa-sầu, cảm sanh sầu, sầu sanh cảm, ấy là cái tánh tự-nhiên của trang anh-tuấn Nam-Việt vậy. Kìa mấy giọt lệ trong-trẻo lóng-lánh chảy dòng theo khoé thu-ba nhìn ra thật là cảm mà lại hùng-tráng thay.

Ôi! cái ốc dương còn tinh-anh trong trẻo đã phải trải những sự lo-lo gì, nên ra dáng ưu-sầu dường ấy? Cứ lấy cặp mắt tâm-thường xét qua, rõ thấy chàng chẳng thoát khỏi vì tình mà ra nông-nỗi; thêm mấy câu thơ chàng bất-giác ngâm nga kia càng cực tả ra nữa. Nhưng thử lấy cặp mắt của nhà tâm-lý, triết-học thì thấy có phần khác xa, vì cái tư-tưởng của người ta không ở nơi tuổi-tác. Đôi khi chàng ráng sức bình-sanh đỗ đoạt-thủ cái tánh tự-nhiên kia đi, kéo phải sa vào vòng chán-ngán. Nhưng mà đâu lại được, nó dường đem cái thân-khu chàng giam vào cảnh ấy mãi, cái tinh-thần, cái não-căn của chàng đã bị bán vào cõi tình trường, để làm con ma tương tư, đăm-đăm nhớ đến một người xa xuôi.

Vui xuân, những khách tươi cười,
Buồn xuân, riêng nhớ dến người cố nhân.

II

Người cố-nhơn ấy là ai?

Ôi! một buổi thừa-lương, ai ngờ lại là một phen vàng đá; tâm đã hứa mà thân tuy chưa hứa, vẫn đinh-ninh rằng chàng đây thiếp đó, trăm năm quyết giữ một niềm. Thành thử người ý-trung-nhơn hiện ở nơi thiên-nhai thăm-thẳm, tin thường lại người không thấy lại, buồng xuân riêng để đợi người, ngoài tai lắt bỏ mọi đều của khách vui xuân. Cái xuân hiện ở trước mắt chàng kia chẳng có ảnh-hưởng gì nơi tâm-giới cho chàng vui vẻ cả, có đều trái hẳn với cái xuân ở trong con mắt tưởng-tượng chàng, làm sao cho chàng phải ghét chán đó mà thôi. Càng chán ghét chừng nào, càng ước ao chừng nấy; càng ước ao chừng nào càng sanh ra mối cảm tình chừng nấy. Đố ai tả nổi những màn phơn-phớt của cảm tình. Nó vốn không có gì mà suy ra có giá trị to-tác thay; những tiếng nói, mỗi câu do nó ra quả là một câu văn, quả là một lời đầy ái tình vậy. Nào ai hưởng được cái hương của ái-tình mình chánh như mình đã hưởng được; nào ai thấy được những mươn vàn cách nó biến trạng-chánh như của mình đã thấy được. Của mình thì như trứ mình không còn ai thấu-triệt nổi.

Bởi cớ, chàng thiếu-niên nầy mới biệt riêng một trời tri-kỷ, tự hưởng lấy cái hương tinh, tự-nhiễm lấy cái hương tinh, tự nhiễm lấy cái lạc thú của nó. đối cùng ai là người hoa đào năm ngoái, vô số mối cảm tình đăm-thắm chứa chan. Chàng thiếu-niên nầy là ai? Ấy là chàng Việt-Nam họ Trần, năm nay vừa hai mươi bốn xuân thu. Còn người ý-trung nhơn của chàng quả là một khách nữ-lưu tài tình, gồm đủ nết na, trọn bề đức hạnh, tên là Vương-lệ-Châu, năm nay vừa hai mươi tuổi. Một cặp giai-nhơn, xuân-lan thu-cúc, tình-duyên hai chữ, một sợi chỉ hồng, hò hẹn nặng lời, hương tình tưởng-vọng. Tưởng chừng một cặp giai-nhơn ấy được tròn duyên đẹp phận, Thái-Trương âu cũng sánh tày, công gặp bước phân-ly, nhân-duyên chênh mảng, tháng đợi năm chờ, tin sương mong mỏi, công-trình đã lắm, mà bao giờ Hiệp-Phố hoàn châu?...

* * *

Còn nhớ một buổi chiều ngày nọ, bóng hồng vừa lợt sắc, gió tây đưa lại hiu-hiu, một mình Việt-Nam trong chốn thư phòng, buồn tanh buồn ngắt. Sách chẳng thiếu gì, báo không thiếu gì mà mắt chẳng muốn xem; đờn sẵn bên tay, cờ sẵn bên mình, mà không muốn động, thiếu mất người tri-kỷ, lấy ai là kẻ giải khuây? Trông ra ngoài trời, nhành cây ngọn cỏ hắt-hiu màu trời thanh bạch, ngọn đèn vẻ lạt bụi hồng cuốn bay. Tấm lòng cảm-khích làm cho chàng ngồi đứng không yên, vội vàng dễ bước ra đường, thẩn-thơ dong chơi theo phố. Người đi kẻ lại bộn bề, xe ngựa xuống lên rộn-rập trăm ngàn đều huyên-náo, để khuây-khoả tấm tình mình thay.

Thật, trong khi buồn bã mà Việt Nam dễ bước dong chơi, mắt thấy phong-cảnh thị-thành rộn-rập như vậy, tưởng khi khám-phá được tấm gan sầu, mà đổi nhiễm theo cái cảnh huyên-náo ấy. Nào ngờ trong tâm-giới đã bị choán cái cảm-sầu, dầu muốn cái bỏ để được đâu; càng thấy cảnh phồn-hoa chừng nào, có lẽ càng thêm chán ngắt chừng ấy, mà nỗi sầu cảm lại càng thêm. Ôi! Tuy đưa bước thẩn thơ theo phố, mà khối óc nào ghi nhập những hình tượng hiện trước mắt ấy đâu, lại chỉ quanh quẩn sầu tư trong trí, đối với hoàn cảnh chẳng có khoái lạc chi.

Đương khi thơ thẩn đi như vậy, bỗng có người ở đâu bên phía bên kia đường đi qua, đến gần chàng nắm tay lôi rằng:

— Quí hữu đi đâu, bộ ưu tư dường ấy. Tôi định đến viếng quí hữu đây.

Ngó lại, thì là anh bạn đã cùng học với chàng, nay lại cùng làm một sở, tên là Khôi-Luân, tuổi vừa hai mươi sáu. Người cầm tay chàng hỏi, thấy lâu mà không đáp lời bèn tiếp rằng:

— Bộ quí-hữu ưu-tư thật. Nếu vậy sao nên! Kìa quí-hữu tuổi còn đương xuân xanh, khí tiết phải phấn khởi, trí lực phải hoạt động, cớ sao lại ra chiều chán ngán như vậy! E khi phải bịnh ấy mà thành ra hư hỏng sự nghiệp mà chớ. Kìa tán thủ chẳng phải chỉ một phương, cớt nên bền tâm vững trí là quí nhứt.

Việt Nam nghe người nói, đưa hai mắt dòm sững người mà đáp rằng:

(Còn nữa).

Công-ti Quản-hạt đại thương

Công-ti nặc-danh vốn 30.000.000 quan

Grands Magasins Charner

SAIGON

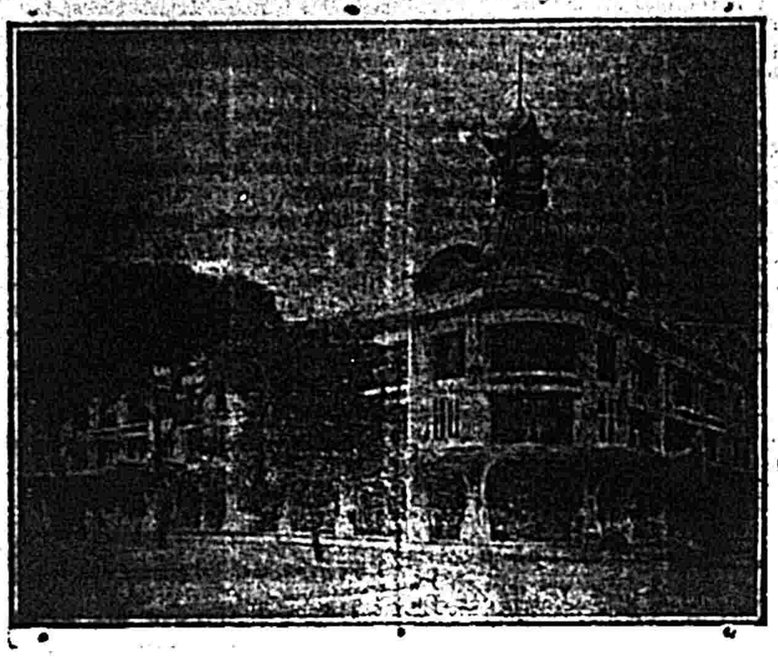

Dầu thơm — Đồ rửa mặt — Đồ vàng bạc — Đồng hồ — Kiến con mắt — Viết-mực — Đồ bằng sắt — Thuốc mọn — Đồ aluminium — Đồ sành — Dao nĩa — Đèn — Đồ tập thể thao — Đồ đi đường — Đồ âm-nhạc — Nón đàn ông — Giày đàn ông và đàn bà — Vải hàng — Vật thực

Phòng gọt móng tay — Phòng trà. — Quán rượu điều Huế kỳ

Có nhạc: (Thứ năm từ 16 h. 45 tới 18 h. 45
(Chúa nhựt từ 9h tới 11 h.

NÊN THỪA DỊP BẠC LÊN CAO

Sự chắc thật làm nên sức mạnh của bổn hiệu

Điện-tín MAGCHARNER Dây thép nói { Nói lại sở quản lý số 148 / Nói lại sở buôn bán số 504

Thùng thơ số 528

BAZAR GIÁO YÊN Phạm-văn-Hiền prop.

106, Boulevard Bonnard, Saigon

Giá ít món hàng

Kiénovale t. khéo	5$00	Jardinière int. vert bl.	8$75	Tau buồm nacre Récl.	3$30
Surtout ovale	4 50	Plateau p. jardinière	8 75	Máy bay bronze Récl.	0 0
Porte fleur 2 cornets	2 50	Jatte tuợng tợ coupe	5 00	Fleurs p. jardinière R.	0 1
Porte fleur 1 cornet	2 40	Hộp al. đề đ hộp sữa R.	0 40	Mousse paquet R.	0 1
Service liqueur uni	4 50	Hộp đựng vàng laqué R.	1 95	Porte montre argt.	1 9
Service liqueur décoré	5 50	Hộp thuốc xỉa laqué R	0 88	Service fumeur al. R,	1 2
Service liqueur taillé	5 50	Hộp đề thuoc annam R.	0 65	Binh myo 1/2 cris R.	0 5
Pendulette argenté	5 50	Vase suôn đích hau 0,60	2 40	Faux col 0,30 à	0 6
Pend. argt. réveil	8 00	Bottines Balm. noir R.	6 90	Nœud à nouer 0,60 à	1 2
Coupe đề bánh v. coul.	2 50	Soulier Richalieu verni	7 50	Régate à nouer 0,60 à	1 5
Dĩa đề banh 2 thứ	1 90	Soulier nickel. jaune	6 00	Nón nỉ large, bord 2,50 à	7 9
Seau à glace argt.	2 80	Soulier rich. chev. gl.	6 50	Casque rond trắng	4 5
Bau carafe taillé	2 50	Đong bỏ car. wes. 6 g. 5	6 5	Casque colon long	6 5
Mâm alu. 1$30, 2$50,	3 30	Đong bỏ car. w. 8 g.	75 00	Casque Durber ni	5,50 6 5
Hộp đựng vàng 0$75 à	1 00	Hori, car. w. 8 g. 2m20	200 00	Vase Cornet d'oiseau	1 5
Chén đựng cao khô	0 45	Chậu marb. á bồ câu	9 50	Vase miệng tùm	1 5
Surtout 4 cor. Réclame	4 80	Jard. int. vert 32 c/m	5 00	Fleurs artificielle 0,08 à	0 5
Surtout 3 cor. Réclame	4 00	Encre stylo waterm. R,	0 30	Lampe haut parfaite	5 5
Surtout 1 cor. Réclame	2 80	Xát nhà du thứ 0,08 à	0 5	Lampe basse décorée	2 5
Quart alum Réclame	0 80	Fume cigarette amb. R.	0 3	Lampe basse Réclame	1 9
Seau p. chamb. Réclame	1 95	Legumier đề cum 0,75	1 00	Carafe cristal Réclame	2 4
Loto 48 cartes Réclame	1 00	Hình football bronze	20 00	Verre à pied cris bord R,	0 6
Jeu course 6 ch. Récl.	1 95	Album p. c, p, 100 pl, R,	0 60	Hình Napoléon br. 2,00	2 5
Lion bronze Réclame	2 50	Porte journ. laqué R,	1 50	Hình Napoléon biscuit	2 5
Etui cigarette cuir	1 80	Chaine montre 1,90 à	2 50	Barrette filette 2 thứ R.	0 1
Ống bôm con nit 0$60 à	1 10	Khuôn bánh lo kiểu	0 03	Áo quan matelot cổ sọc	4 5
Vali cuir jaune 12$00 à	18 00	Vase coul. mg dùng R.	0 75	Áo quan matelot nỉ	3 5
Hộp chữ in caout. Récl.	0 80	Vase cng nick, paysage	5 00	Áo quan filette brodarie	2 5
Phan đ. mặt voyage R.	0 20	Casquette drap	1 00	Khăn choàn velours	5 00
Mền nỉ trắng 2m.20x2,45	17 00	Nón rơm con nít	1 50	Khăn choàn laine trắng	3 5
Mền nỉ sọc 2m20x2,45	18 00	Mền gòn cỡ bông	3 50	Carte postale 0,01, 0,03	0 0

Envoi contre remboursement à l'intérieur

Gởi mà món nào không vừa bụng, có trả lại, cũng vui lòng tiếp lấy

BAZAR GIÁO YÊN lãnh nhuộm đồ hàng, bận cũ rồi, nhuộm lnh đồ mới

Mandat quí khách có gởi cho B. Giáo Yên, xin biên cho Phamvanhien lãnh.

Cũng còn nhiều món hàng khác, ít chỗ kể không đủ

Hộp thuốc xỉa aluminium mới lãnh kỳ thu này 0$60 và 0$30, sọc giá 0$35 và 0$28

A. DENHOLM

N° 36-38, Rue Lefèvre N° 36-38

SAIGON

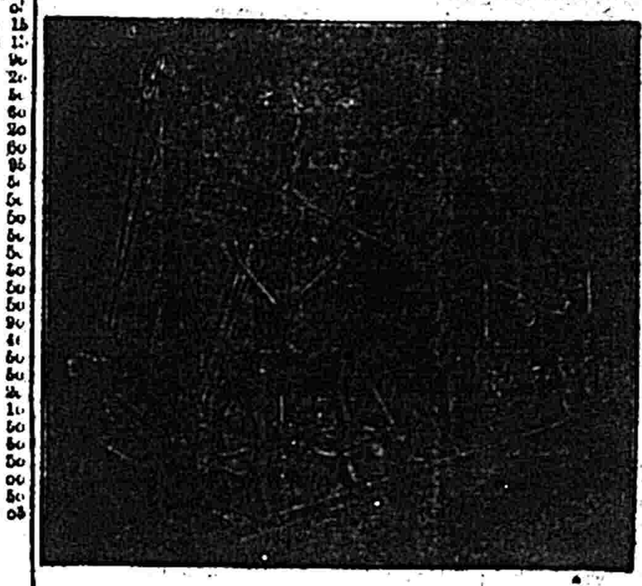

NGUYÊN GIÁN MÁY — ĐỒ PHỤ TÙNG — ĐỒ THAY ĐỔI — DÂY TRẦN EMERIE — VÂN VÂN — MÁY LÀM DẦU, LÀM ĐƯỜNG — MÔ-TƠ NỒI SÔ-DE V. V GIÁ PHẢI CHĂNG

MUA MỘT LẦN MỚI BIẾT

Thật vậy. Muốn biết tiệm nào bán rẻ phải có mua một lần mới biết được. Chúng tôi chẳng hề dám khoe khoan, song chúng tôi dám hứa chắc rằng tiệm chúng tôi vẫn bán rẻ hơn các nơi mà cách tiếp đải quí khách cũng hết tình niềm nở.

Tại tiệm chúng tôi có bán đồng hồ CARILLON WESTMINSTER đủ thứ đẹp lắm. Có bán máy hát xoàn và kiểm, đồ kiểu, máy thật tốt, và có trữ đủ thứ hát cải lương, nhiều bài bản. Cũng có trữ nón Casque hiệu «COQ GAULOIS» thật nhẹ thật khéo và «FORCE ANGLAISE» thật chắc thật bền, có những đồ bằng pha lý như bầu đựng nước, ly, và đồ Aluminium tốt lắm. Chúng tôi lại có trữ bán các thứ dầu, bọng Huế kỳ, chum cảm tỉ sạch, cao cổ, thấp cổ, có hoa tỉ da tây, có đồng hồ rẻ, đồng hồ tay, và trái quít, cuộn tất dùng giờ mấy mốc nếu bị, nếu có giấy bảo lãnh 5 năm.

Tiệm chúng tôi có làm Đại lý giày tây hiệu «ÔNG CỌP» là thứ giày của hàng *Richard* bán lúc trước, có áo sơ mi, cols, régates, nœuds, vớ tơ vớ chỉ, đủ các thứ màu, lại có nhiều thứ áo Pardessus cao cấp và gabardine, đã chắc mà lại rẻ nữa.

Tiệm chúng tôi có bán xe máy hiệu C.A.P. là thứ xe thiên hạ ưa dùng hơn hết, vì nó chắc mà nhẹ, và giá mỗi cái có 42$ thôi.

Chư tôn ở lục châu có dịp đến Saigon xin mời đến xem cửa hàng chúng tôi một lần cho biết, chúng tôi lấy làm hoan nghênh lắm. Và nếu muốn biết ở đâu bán rẻ xin cứ đến.

BAZAR PHAN-THANH-BIÊN

số 54 đường Viénot

giáp phố Chà bán vải ngan Chợmới Saigon

Cuộc xổ số

CỦA TƯƠNGTẾ HỘI NĂM 1925

Chiếu theo lời nghị số 1875 ngày 5 Juin của quan Nguyên-Soái Namkỳ bàn trị-sự các hội Tươngtế được tạo lập ra một cuộc xổ số hầu lấy tiền giúp các hội khuyến-thiện.

Định giá mỗi số là *một đồng bạc*

CÁC SỐ TRÚNG

1 số trúng	10.000	$	00	=	10.000 $ 00
1	»	4.000	00	»	4.000 00
2	»	2.000	00	»	4.000 00
8	»	1.000	00	»	8.000 00
10	»	500	00	»	5.000 00
50	»	100	00	»	5.000 00
80	»	50	00	»	4.000 00
200	»	20	00	»	4.000 00
352					44.000 $ 00

Định đến ngày 11 Novembre 1925 sẽ sẽ xổ tại dinh quan Đốc-lý Saigon.

Giấy số đã bán tại Saigon và lục tỉnh hôm nay. Vậy đồng bang tanêu ai muốn thử thời vận coi đỏ hay đen cũng nên mua mỗi người một vài tấm

ANCIENNE MAISON PHÚ-TOÀN

ĐỒNG GIÀY TÂY VÀ ANNAM

LÊ-VĂN-BEN

CHỤP HÌNH VÀ RỌI HÌNH RA LỚN

— SAIGON —

17-19 Rue Amiral Courbet (Halles Centrales)

Quãng cáo đồng bang

Kính cáo cùng đồng bang đặng rõ: Nhơn vì ông Trần quan Nghiêm mắc bận nhiều công việc nên đã sang *Lục tỉnh Khách-lầu* lại cho tôi là *Nguyễn-văn Ngọc* dit *Chín-Tửng* kể từ ngày 1er Aout 1925. Chúng tôi đã sửa sang phòng ốc lại sạch sẽ tinh khiết sáng láng và mát mẻ lắm. Những bồi đều dễ sai khiến, quí khách sẽ được vui lòng chẳng sai.

Vậy xin kính mời lục châu quân-tử khi có dịp đến Saigon ghé lại *Lục Tỉnh khách lầu* tạm nghỉ, chúng tôi rất đội ơn vô cùng.

chủ nhơn

LỤC-TỈNH KHÁCH-LẦU

202 d'Espagne Saigon

kính thỉnh

Phạm-quang-Nghiêm

Commerçant Ómôn

Buôn bán hơn 10 năm rồi thật thà và rẻ hơn các nơi.

Làm Đại-lý hãng dầu lửa Asiatic.

» Đại-lý hãng rượu Bình-tây.

» Đại-lý nhà thuốc tây Pharmacie Centrale.

« Đại lý nhà bán hột xoàn J. Giuntoli.

Có trữ dầu sáng *Shell*, dầu lửa hiệu *con sò*, dầu nhớt hiệu M. C. C. đèn *TITO LANDI*; đèn thắp dầu sáng có chạy dây như đèn điện; hàng *Tàu*, hàng *Bắc* các thứ rượu Tây và đồ nữ trang đủ kiểu theo kiểm thời.

NAY KÍNH

Bánh Quốc-Nữ

Xin chớ lầm tưởng bánh Quốc-Nữ bán như bánh bán của khách-trú xưa nay. Bánh Quốc-Nữ là bánh làm rất tinh khiết: tại có beurre sữa bò, chocolat và vanille, ở không khai các phẩm hàng.

Vậy quí ông quí bà, khi có dịp đi đám cưới, tiệc gia, tiệc quan hoặc kỵ cơm cúng chỉ, xin nhớ mua vài đồng bạc bánh về hoặc năm ba hộp bánh nguyên, trước còn, sau đem ra đãi khách, thì rất tiện mọi việc vô cùng.

Lại lúc đến kinh thành có việc, khi ra xin quí ông quí bà, nhớ mua ít nhiều về cho bà con, anh chị, ngõ giúp giùm cho nội nghệ gái nhà Nam được mau tấn phát.

Có trữ bán tại nhà tôi, và tại tiệm bán hàng tây, hàng tàu, của chú tôi, là M. Nguyễn khắc-Trương, ở đại lộ Bonnard số 82.

NGUYỄN-THỊ-THÁI

Propriétaire de la Fabrique de Biscuits Quốc-Nữ

13 Rue Lagrandière

Saigon

COURS PRATIQUES de COMPTABILITÉ et de DACTYLOGRAPHIE

NGUYEN-VAN-MUI

10, Rue Martin des Pallières, 10

En face de la gare de Dakao

SAIGON

Nam-nghĩa-loi dit Thai-son-qua

DENTISTE

ANNAM TRONG RĂNG

110, BOULEVARD BONNARD, 110

Chợmới Saigon

TRAN-LONG

TIỆM ĐÓNG GHẾ MÁY

BOTINIER

Réparation des Raquettes

Rue Turc n° 14

SAIGON

Tiệm tôi lập ra đã hơn 17 năm rồi ròng có một nghề làm ghế mây thiệt kiểu Hồng-kông, ghế dài, nghế dựa ghế ngồi, lớn có nhỏ có, đủ thứ, đi đặng rất khéo rất đẹp. Có sửa vợt mây, đồ đánh trái lăng: giá rẻ hơn các tiệm khác. Xin liệt-vị đến chơi tôi vui lòng tiếp đải

Trần Long, *Cẩn bạch*

Trần-quang-Xuân

158, rue d'Espagne Tại chợ mới Saigon

BÁN SỈ VÀ BÁN LẺ:

Giày dép Bắc-kỳ

Đèn điện bỏ túi, và xách đi rọi.

Piles tại lò bên Tây mới gởi qua thật tốt.

Miền nỉ trắng và đồ thật lông trâu nhiều thứ.

Áo mưa caou tchouc và gabardine đủ cỡ.

Khuôn đề hình, đồng hồ, đồ aluminium.

Ghế Thonet và các đồ tạp hoá v.v.

Giày dép thì có tiệm đông tại Hà-nội, còn đồ tây thì mua thẳng các lò bên Pháp quốc, nên bán giá nhẹ.

Tôi mới dựng nên một nhà ngủ rất phải cách vì là trước khi cất nhà đã có vẽ họa đồ đặng làm phòng ngủ, nên phòng vì mỗi cũng mỗi phòng rộng lớn tinh khiết theo cách vệ sanh: giường mùng, nệm, gối, bàn ghế mới tinh hảo, chỗ rửa mặt, phòng tắm, phòng tiêu đều có máy nước chạy.

Kính mời qui ông qui bà có dịp đến Saigon xin ghé lại TÂN-HÒA-KHÁCH-LẦU tại đường Boulevard Bonnard số 88-90 ngan gare xe điện khi chợ mới Saigon mà nghỉ thử một lần thì rõ lời tôi bố cáo đây chẳng sai.

Chủ Tân-hoà kính thỉnh LÊ-VAN-LỘC

Tiểu-thuyết

MŨI GƯƠM HIỆP KHÁCH

Dịch-giả: NAM-KIỀU

HỒI THỨ XVI

Thế gian lắm chuyện phi-thường

(Tiếp theo)

Lôi-Công bèn sai đem Mã-Tuấn và La-huy-Am giam vào Huyện-ngục, còn những người con gái bị Mã-vũ-Nghi bắt hiếp khi trước, thì cho ai về nhà nấy.

Nói về La-huy-Am cùng Mã-Tuấn bị giam trong ngục, trong ngục tù phạm rất nhiều, Mã-Tuấn có ý hỏi đò song không biết rõ ai là Tôn-Bội, một bữa đang nằm suy-nghĩ, bỗng nghe bên cạnh có tiếng người ho dữ dội, ngảnh mặt ra coi thì thấy một gã thiếu-niên, tác-độ ngoài hai mươi tuổi, xanh-xao vàng-vọt, ra chiều mệt nhọc lắm. Mã-Tuấn hỏi thăm người lính canh ngục: người đó là ai? Phạm tội gì làm vậy?

Người lính canh ngục đáp: người ấy họ Tôn tên Bội, phạm về tội nuôi hung-đồ trong nhà để giết người.

Mã-Tuấn nghe nói mừng thầm, biết chắc hẳn là Tôn-Bội, nhơn hỏi rằng: tại sao y cứ ho hoài như vậy?

— Tại y có bịnh.

— Tội-nghiệp người ta có bịnh mà sao các ngươi không trông-nom thang-thuốc giùm cho người ta với! Bây giờ La-huy-Am cũng giam gần ở đó, người nhà đem cơm-rượu vào, La-huy-Am không ăn, chỉ ngồi chườm rửa mãi. — Khi đó Mã-Tuấn thấy chiều trời gần tối, đem gông-cùng tháo ra, lính canh ngục cả kinh, đang sắp bước lên trói lại, thì Mã-Tuấn khoát tay bảo rằng: các ngươi chớ có sanh chuyện, ta không nỡ hại các ngươi thì thôi! Nếu các ngươi bắt ta, ta chạy đi không dưới được đâu! Nói đoạn, chạy xuống dưới thềm, rồi vụt không thấy đâu nữa...

HỒI THỨ XVII

Vào miệng hùm chỉ nộ nguy-hiểm

Tụi lính canh ngục thấy Mã-Tuấn biến đi đâu mất, thì cả sợ hết hồn, la lớn lên rằng: tù trốn mất rồi!! Chúng tôi chết rồi!!! Bỗng thấy Mã-Tuấn đứng trên nóc nhà, cười khanh-khách bảo rằng: các ngươi chớ lo! Ta ở đây mà! Ta muốn mượn các ngươi chút việc, nếu các ngươi bằng lòng, ta sẽ xuống đó! — Mọi người đều nói bằng lòng. Mã-Tuấn liền tự nóc nhà nhảy xuống, lấy ra hai nén bạc, mượn mấy người đi mua rượu, đồ uống rượu đem về. Một lát, cơm rượu sẵn sàng. Mã-Tuấn liền mời các người lính canh ngục lại, cho ăn-uống no say, rồi mỗi người đi nằm mỗi ngả. Bấy giờ Mã-Tuấn mới sụp lạy La-huy-Am mà nói rằng: tôi có một người bạn thiết, bị giam ở đây, lại mang bịnh nặng, nên phải lập cách mời Tiên-sanh đến, nếu Tiên-sanh chữa giùm cho hết, sẽ xin cứu Tiên-sanh ra khỏi chốn này, và đem muôn nén vàng lạy tạ! — La-huy-Am nghe nói, bấy giờ mới rõ chỗ lập-tâm hành đạo của Mã-Tuấn, thì chắp miệng thở dài nói rằng: tôi chưa thấy ai mời thầy thuốc một cách lạ đời như ông! Nói đoạn, hai tay nâng Mã-Tuấn dậy, rồi nhận lời chữa giùm. — Mã-Tuấn liền chạy đến chỗ Tôn-Bội nằng dậy và hỏi rằng: hiền-đệ có nhận biết ta là ai không? Tôn-Bội đang lúc mê-mệt, bất tỉnh nhơn-sự, chỉ nhắm mắt lại, miệng thì ấm-ớ nói rằng: ai kêu tôi đấy?... La-huy-Am cầm lấy tay coi mạch một lát rồi nói rằng: bịnh chưa hề gì! chỉ có trong ruột thì nóng lắm! Đoạn lại nói rằng: Ô mà bây giờ biên toa củng vô-ích! Vì chưng vị thuốc không có lại đã sắc thuốc cũng không! Làm thế nào được bây giờ? — Mã-Tuấn nói: được! Tiên-sanh cứ biên toa cho, rồi tự-khắc có cả La-huy-Am cũng không hiểu ra sao, thôi cứ việc bảo đâu làm đấy. Mã-Tuấn bèn cầm lấy toa thuốc, kêu tên lính canh ngục đến bảo rằng: nhà ngươi đi giùm ta, ra ngoài phố hốt một thang thuốc, và mua siêu cùng than củi, đem về đây! — Bọn lính canh ngục bấy giờ đều sợ Mã-Tuấn như thần, nếu y sai mình không đi, y lại tự đi, y đi không trở lại, thì thật chết mình! Nên mỗi khi Mã-Tuấn sai đi đâu, đều phải vâng dạ đi liền. — Một lát, đem thuốc và thang-cũi về, Mã-Tuấn tự mình đun sắt kỹ-càng, rồi đưa cho Tôn-Bội uống, lại nấu nước nóng cho Tôn-Bội rửa mặt. Đoạn Tôn Bội lần-lần ngủ đi, đến quá canh hai, thấy kêu lạnh và đòi mền đắp, Mã-Tuấn liền nói với La-huy-Am rằng; Tiên-sanh ngồi yên đó. Tôi đi đây! Nói đoạn, nhảy thốt lên trên mái nhà, bọn lính canh ngục lại sợ-hãi lao-xao lên, thì Mã-Tuấn nói: ta đi ta lại đó ngay! Quyết không khi nào làm liên-lụy đến các ngươi đâu mà sợ! Bọn lính canh ngục mới yên lòng. Một lúc, Mã-Tuấn đem về hai cái mền và mấy bộ quần-áo, đắp-điếm cho Tôn-Bội. Đến sáng nghe Tôn-Bội la lớn lên rằng: lạnh lắm lạnh lắm. Mã-Tuấn chạy lại, thấy y nằm ngửa dưới đất, thì kinh-sợ mà hỏi La-huy-Am rằng: thang thuốc hôm qua uống vào, làm sao cứ bốn chơn tay đều lạnh ngắt, mà hơi thở nghe ra ít lắm. La-huy-Am nói: không hề gì! Bịnh chuyển như thế, một lát sẽ bớt ngay! Mã-Tuấn cũng còn ngờ-vực không tin, hai người cùng ngồi tại bên cạnh Tôn-Bội, bỗng thấy Tôn-Bội mặt bỗng-bỗng đỏ, mồ hôi chảy ra khắp mình, rồi chắp miệng nói rằng: Ai đó? Cho tôi miếng nước. Mã-Tuấn lấm-lấm khấn thầm trời-đất, rồi lấy nước trà cho Tôn-Bội uống. Tôn-Bội uống xong lại ngủ. La-huy-Am cầm tay coi mạch lần nữa, nét mặt tươi tỉnh nói rằng: bịnh gần hết rồi! Chỉ uống một bài Bổ-trung-ích-khí nữa là mạnh! Mã-Tuấn nghe nói mừng lắm. La-huy-Am lại biên toa cho lính canh ngục đi hốt thuốc. — Bấy giờ Tôn-Bội đã lần-lần tỉnh lại, thần sắc như thường, Mã-Tuấn chạy đến bên cạnh hỏi rằng: hiền-đệ nghe trong mình đã dễ chịu chưa? Tôn-Bội nhìn Mã-Tuấn rồi nói: tiểu-đệ rất đội ơn đại-huynh, song không biết đại-huynh là ai? Mã-Tuấn liền đem câu chuyện đầu-đuôi thuật lại một lượt. Tôn-Bội cảm-tạ.

(Còn nữa).